

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường và thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ T.T.HUẾ

ĐỀN

Số: 766
Ngày: 15/7
Chuyển:

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định về Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường và Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường và thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã (*Phụ lục đính kèm*).

Điều 2. UBND cấp huyện, cấp xã có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan liên quan để thiết lập quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính trên phần mềm Hệ thống xử lý một cửa tập trung tỉnh Thừa Thiên Huế.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Chủ tịch UBND cấp huyện, Giám đốc Trung tâm Hành chính công cấp huyện; Chủ tịch UBND cấp xã và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP và các CV;
- Lưu: VT, KSTH.



Phan Ngọc Thọ



PHỤ LỤC 1

QUY TRÌNH NỘI BỘ, QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP HUYỆN, UBND CẤP XÃ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1690/QĐ-UBND ngày 11. tháng 11. năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế)

I. LĨNH VỰC TÀI NGUYÊN NƯỚC

1. Quy trình thủ tục đăng ký khai thác nước dưới đất

- Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

| Thứ tự công việc | Đơn vị/Người thực hiện | Nội dung công việc | Thời gian thực hiện |
|------------------|--|---|---------------------|
| Bước 1 | Bộ phận TN&TKQ của Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện tại Trung tâm HCC cấp huyện Bộ phận HC-TH của Trung tâm HCC cấp huyện | <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức; - Số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>) cho Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện xử lý hồ sơ. | 04 giờ làm việc |
| Bước 2 | Lãnh đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện | Nhận hồ sơ (<i>điện tử</i>) và phân công giải quyết. | 08 giờ làm việc |
| Bước 3 | CC, VC Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện | Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết | 30 giờ làm việc |
| Bước 4 | Lãnh đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện | Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết và ký Văn bản trình Lãnh đạo UBND cấp huyện phê duyệt kết quả | 08 giờ làm việc |
| Bước 5 | Bộ phận văn thư/Chuyên viên thụ lý | Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ trình Lãnh đạo UBND cấp huyện (<i>gồm bản điện tử và bản giấy</i>). | 02 giờ làm việc |
| Bước 6 | Bộ phận TN&TKQ của VP UBND cấp huyện tại Trung tâm HCC cấp huyện | Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện và chuyển hồ sơ cho chuyên viên VP thụ lý. | 02 giờ làm việc |

| Thứ tự công việc | Đơn vị/Người thực hiện | Nội dung công việc | Thời gian thực hiện |
|---------------------------------------|---|---|------------------------|
| Bước 7 | Chuyên viên VP UBND cấp huyện | Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo UBND cấp huyện phê duyệt. | 16 giờ làm việc |
| Bước 8 | Lãnh đạo VP UBND cấp huyện | Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ. | 04 giờ làm việc |
| Bước 9 | Lãnh đạo UBND cấp huyện | Phê duyệt kết quả TTHC. | 04 giờ làm việc |
| Bước 10 | Bộ phận văn thư VP UBND cấp huyện | Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả cho Trung tâm Hành chính công cấp huyện | 02 giờ làm việc |
| Bước 11 | Bộ phận TN&TKQ của Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện tại Trung tâm HCC cấp huyện | <ul style="list-style-type: none"> - Xác nhận trên phần mềm một cửa; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có). | |
| Tổng thời gian giải quyết TTHC | | | 80 giờ làm việc |

2. Quy trình Thủ tục lấy ý kiến Ủy ban nhân dân cấp huyện đối với các dự án đầu tư có chuyển nước từ nguồn nước nội tỉnh

- Thời hạn giải quyết: 40 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

| Thứ tự công việc | Đơn vị/Người thực hiện | Nội dung công việc | Thời gian thực hiện |
|------------------|--|--|---------------------|
| Bước 1 | Bộ phận TN&TKQ của Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện tại Trung tâm HCC cấp huyện Bộ phận HC-TH của Trung tâm HCC cấp huyện | <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức; - Số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>) cho Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện của UBND cấp huyện xử lý hồ sơ. | 04 giờ làm việc |
| Bước 2 | Lãnh đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện | Nhận hồ sơ (<i>điện tử</i>) và phân công giải quyết. | 16 giờ làm việc |
| Bước 3 | Sở Tài nguyên và Môi trường | Xem xét, có văn bản hướng dẫn, hỗ trợ UBND cấp huyện, Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện tổ chức các buổi làm việc, cuộc họp với các cơ quan, tổ chức có liên quan cho ý kiến về quy mô, phương án chuyển nước đề xuất hoặc đàm thoại trực tiếp với chủ dự án, kể từ khi nhận được đề nghị xin ý kiến của chủ dự án | 40 giờ làm việc |

| Thứ tự công việc | Đơn vị/Người thực hiện | Nội dung công việc | Thời gian thực hiện |
|---------------------------------------|---|--|-------------------------|
| Bước 4 | CC,VC Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện | Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo kết quả giải quyết, kể từ khi nhận được văn bản hướng dẫn của Sở Tài nguyên và Môi trường | 200 giờ làm việc |
| Bước 5 | Lãnh đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện | Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết và ký Văn bản trình Lãnh đạo UBND cấp huyện phê duyệt kết quả | 16 giờ làm việc |
| Bước 6 | Bộ phận văn thư/Chuyên viên thụ lý | Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ trình UBND cấp huyện (gồm bản điện tử và bản giấy). | 04 giờ làm việc |
| Bước 7 | Bộ phận TN&TKQ của VP UBND cấp huyện tại Trung tâm HCC cấp huyện | Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện và chuyển hồ sơ cho chuyên viên VP thụ lý. | 02 giờ làm việc |
| Bước 8 | Chuyên viên VP UBND cấp huyện | Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo UBND cấp huyện phê duyệt. | 28 giờ làm việc |
| Bước 9 | Lãnh đạo VP UBND cấp huyện | Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ. | 04 giờ làm việc |
| Bước 10 | Lãnh đạo UBND cấp huyện | Phê duyệt kết quả TTHC. | 04 giờ làm việc |
| Bước 11 | Bộ phận văn thư VP UBND cấp huyện | Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả cho Trung tâm Hành chính công cấp huyện | 02 giờ làm việc |
| Bước 12 | Bộ phận TN&TKQ của Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện tại Trung tâm HCC cấp huyện | - Xác nhận trên phần mềm một cửa; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có). | |
| Tổng thời gian giải quyết TTHC | | | 320 giờ làm việc |

II. LĨNH VỰC MÔI TRƯỜNG

1. Xác nhận đăng ký Kế hoạch bảo vệ môi trường

- Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

| Thứ tự công việc | Đơn vị/Người thực hiện | Nội dung công việc | Thời gian thực hiện |
|---------------------------------------|---|---|------------------------|
| Bước 1 | Bộ phận TN&TKQ của Phòng TN&MT tại Trung tâm Hành chính công cấp huyện Bộ phận HC-TH của Trung tâm Hành chính công cấp huyện | <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức; - Số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>) cho Phòng/ban chuyên môn xử lý hồ sơ. | 04 giờ làm việc |
| Bước 2 | Lãnh đạo Phòng TN&MT cấp huyện | Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công giải quyết. | 04 giờ làm việc |
| Bước 3 | CC,VC của Phòng TN&MT | Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo kết quả giải quyết. | 60 giờ làm việc |
| Bước 4 | Lãnh đạo Phòng TN&MT cấp huyện | Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo cơ quan, đơn vị ký phê duyệt kết quả hoặc xem xét, ký phê duyệt kết quả. | 04 giờ làm việc |
| Bước 5 | Lãnh đạo UBND cấp huyện | Ký phê duyệt kết quả TTHC. | 04 giờ làm việc |
| Bước 6 | Bộ phận văn thư/Chuyên viên thụ lý | Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (<i>điện tử và giấy</i>) cho Trung tâm Hành chính công cấp huyện | 04 giờ làm việc |
| Bước 7 | Bộ phận TN&TKQ của Phòng TN&MT tại Trung tâm HCC cấp huyện | Xác nhận trên phần mềm một cửa; Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/ tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có). | |
| Tổng thời gian giải quyết TTHC | | | 80 giờ làm việc |

2. Xác nhận Đề án bản vẽ mui trường đơn giản

- Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

| Thứ tự công việc | Đơn vị/Người thực hiện | Nội dung công việc | Thời gian thực hiện |
|---------------------------------------|--|---|------------------------|
| Bước 1 | Bộ phận TN&TKQ của Phòng TN&MT tại Trung tâm Hành chính công cấp huyện | - Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức; | 04 giờ làm việc |
| | Bộ phận HC-TH của Trung tâm HCC cấp huyện | - Số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>) cho Phòng/ban chuyên môn xử lý hồ sơ. | |
| Bước 2 | Lãnh đạo Phòng TN&MT cấp huyện | Nhận hồ sơ (diện tử) và phân công giải quyết. | 04 giờ làm việc |
| Bước 3 | CC,VC của Phòng TN&MT cấp huyện | Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo kết quả giải quyết. | 60 giờ làm việc |
| Bước 4 | Lãnh đạo Phòng TN&MT cấp huyện | Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo cơ quan, đơn vị ký phê duyệt kết quả hoặc xem xét, ký phê duyệt kết quả. | 04 giờ làm việc |
| Bước 5 | Lãnh đạo UBND cấp huyện | Ký phê duyệt kết quả TTHC. | 04 giờ làm việc |
| Bước 6 | Bộ phận văn thư/Chuyên viên thụ lý | Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (<i>diện tử và giấy</i>) cho Trung tâm Hành chính công cấp huyện | 04 giờ làm việc |
| Bước 7 | Bộ phận TN&TKQ của Phòng TN&MT tại Trung tâm HCC cấp huyện | Xác nhận trên phần mềm một cửa; Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/ tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có). | - |
| Tổng thời gian giải quyết TTHC | | | 80 giờ làm việc |

III. LĨNH VỰC ĐÁT ĐAI

1. Thủ tục Thu hồi đất để sử dụng vào mục đích quốc phòng, an ninh, phát triển kinh tế xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng

- Thời hạn giải quyết: 34 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

| Thứ tự công việc | Đơn vị/Người thực hiện | Nội dung công việc | Thời gian thực hiện |
|------------------|---|--|------------------------|
| 1 | Ban hành Thông báo thu hồi đất | | 48 giờ làm việc |
| Bước 1 | Bộ phận TN&TKQ của VP UBND cấp huyện tại Trung tâm HCC cấp huyện Bộ phận HC-TH của Trung tâm HCC cấp huyện | <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức; - Số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>) cho Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện xử lý hồ sơ | 04 giờ làm việc |
| Bước 2 | Lãnh đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện | Nhận hồ sơ (diện tử) và phân công giải quyết | 04 giờ làm việc |
| Bước 3 | CC,VC Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện | Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo kết quả giải quyết. | 10 giờ làm việc |
| Bước 4 | Lãnh đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện | Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết, ký Văn bản trình Lãnh đạo UBND cấp huyện phê duyệt kết quả TTHC | 04 giờ làm việc |
| Bước 5 | Bộ phận văn thư/Chuyên viên thụ lý | Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ trình UBND cấp huyện (gồm bản điện tử và bản giấy). | 02 giờ làm việc |
| Bước 6 | Bộ phận TN&TKQ của VP UBND cấp huyện tại Trung tâm HCC cấp huyện | Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho Phòng ban và chuyển hồ sơ cho chuyên viên VP thụ lý. | 02 giờ làm việc |
| Bước 7 | Chuyên viên VP UBND cấp huyện | Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo UBND cấp huyện phê duyệt. | 12 giờ làm việc |
| Bước 8 | Lãnh đạo VP UBND cấp huyện | Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ. | 04 giờ làm việc |
| Bước 9 | Lãnh đạo UBND cấp huyện | Phê duyệt kết quả TTHC. | 04 giờ làm việc |
| Bước 10 | Bộ phận văn thư của VP UBND cấp huyện | Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả cho Trung tâm HCC cấp huyện. | 02 giờ làm việc |
| Bước 11 | Bộ phận TN&TKQ của VP UBND cấp huyện tại Trung tâm HCC cấp huyện | <ul style="list-style-type: none"> - Xác nhận trên phần mềm một cửa; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có). | |

| Thứ tự công việc | Đơn vị/Người thực hiện | Nội dung công việc | Thời gian thực hiện |
|---------------------------------------|--|---|-------------------------|
| II | Ban hành Quyết định thu hồi đất và Quyết định phê duyệt phương án bồi thường hỗ trợ và tái định cư | | 224 giờ làm việc |
| Bước 1 | Bộ phận TN&TKQ của VP UBND cấp huyện tại Trung tâm HCC cấp huyện Bộ phận HC-TTH của Trung tâm HCC cấp huyện | - Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức; - Số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy (<i>trực tuyến hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>) cho Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện xử lý hồ sơ. | 04 giờ làm việc |
| Bước 2 | Lãnh đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện | Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công giải quyết. | 04 giờ làm việc |
| Bước 3 | CC,VC Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện | Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo kết quả giải quyết. | 156 giờ làm việc |
| Bước 4 | Lãnh đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện | Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết, ký Văn bản trình Lãnh đạo UBND cấp huyện phê duyệt kết quả TTHC. | 16 giờ làm việc |
| Bước 5 | Bộ phận văn thư/Chuyên viên thụ lý | Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ trình UBND cấp huyện (gồm bản điện tử và bản giấy). | 02 giờ làm việc |
| Bước 6 | Bộ phận TN&TKQ của VP UBND cấp huyện tại Trung tâm HCC cấp huyện | Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho Phòng ban và chuyển hồ sơ cho chuyên viên VP thụ lý. | 02 giờ làm việc |
| Bước 7 | Chuyên viên VP UBND cấp huyện | Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo UBND cấp huyện phê duyệt. | 30 giờ làm việc |
| Bước 8 | Lãnh đạo VP UBND cấp huyện | Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ. | 04 giờ làm việc |
| Bước 9 | Lãnh đạo UBND cấp huyện | Phê duyệt kết quả TTHC. | 04 giờ làm việc |
| Bước 10 | Bộ phận văn thư của VP UBND cấp huyện | Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả cho Trung tâm HCC cấp huyện. | 02 giờ làm việc |
| Bước 11 | Bộ phận TN&TKQ của VP UBND cấp huyện tại Trung tâm HCC cấp huyện | - Xác nhận trên phần mềm một cửa; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có). | |
| Tổng thời gian giải quyết TTHC | | | 272 giờ làm việc |

2. Thủ tục thu hồi đất ở trong khu vực bị ô nhiễm môi trường có nguy cơ đe dọa tính mạng con người; đất ở có nguy cơ sạt lở, sụt lún, bị ảnh hưởng bởi hiện tượng thiên tai khác đe dọa tính mạng con người đối với trường hợp thu hồi đất ở của hộ gia đình, cá nhân, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở tại Việt Nam

- Thời hạn giải quyết: 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

| Thứ tự công việc | Đơn vị/Người thực hiện | Nội dung công việc | Thời gian thực hiện |
|---------------------------------------|---|---|-------------------------|
| Bước 1 | Bộ phận TN&TKQ của VP UBND cấp huyện tại Trung tâm HCC cấp huyện Bộ phận HC-TH của Trung tâm HCC cấp huyện | - Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức; - Số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>) cho Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện xử lý hồ sơ. | 04 giờ làm việc |
| Bước 2 | Lãnh đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện | Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công giải quyết. | 04 giờ làm việc |
| Bước 3 | CC,VC Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện | Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo kết quả giải quyết. | 92 giờ làm việc |
| Bước 4 | Lãnh đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện | Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết, ký Văn bản trình Lãnh đạo UBND cấp huyện phê duyệt kết quả TTHC. | 16 giờ làm việc |
| Bước 5 | Bộ phận văn thư/Chuyên viên thụ lý | Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ trình UBND cấp huyện (gồm bản điện tử và bản giấy). | 02 giờ làm việc |
| Bước 6 | Bộ phận TN&TKQ của VP UBND cấp huyện tại Trung tâm HCC cấp huyện | Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho Phòng, ban và chuyển hồ sơ cho chuyên viên VP thụ lý. | 02 giờ làm việc |
| Bước 7 | Chuyên viên VP UBND cấp huyện | Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo UBND cấp huyện phê duyệt. | 30 giờ làm việc |
| Bước 8 | Lãnh đạo VP UBND cấp huyện | Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ. | 04 giờ làm việc |
| Bước 9 | Lãnh đạo UBND cấp huyện | Phê duyệt kết quả TTHC. | 04 giờ làm việc |
| Bước 10 | Bộ phận văn thư VP UBND cấp huyện | Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả cho Trung tâm HCC cấp huyện. | 02 giờ làm việc |
| Bước 11 | Bộ phận TN&TKQ của VP UBND cấp huyện tại Trung tâm HCC cấp huyện | - Xác nhận trên phần mềm một cửa; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có). | |
| Tổng thời gian giải quyết TTHC | | | 160 giờ làm việc |

3. Thủ tục thu hồi đất do chấm dứt việc sử dụng đất theo pháp luật, tự nguyện trả lại đất đối với trường hợp thu hồi đất của hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, thu hồi đất ở của người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở tại Việt Nam

- Thời hạn giải quyết: 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

| Thứ tự công việc | Đơn vị/Người thực hiện | Nội dung công việc | Thời gian thực hiện |
|---------------------------------------|---|---|-------------------------|
| Bước 1 | Bộ phận TN&TKQ của VP UBND cấp huyện tại Trung tâm HCC cấp huyện Bộ phận HC-TH của Trung tâm HCC cấp huyện | - Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức; - Số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>) cho Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện xử lý hồ sơ. | 04 giờ làm việc |
| Bước 2 | Lãnh đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện | Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công giải quyết. | 04 giờ làm việc |
| Bước 3 | CC, VC Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện | Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo kết quả giải quyết. | 92 giờ làm việc |
| Bước 4 | Lãnh đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện | Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết, ký Văn bản trình Lãnh đạo UBND cấp huyện phê duyệt kết quả TTHC. | 16 giờ làm việc |
| Bước 5 | Bộ phận văn thư/Chuyên viên thụ lý | Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ trình UBND cấp huyện (gồm bản điện tử và bản giấy). | 02 giờ làm việc |
| Bước 6 | Bộ phận TN&TKQ của VP UBND cấp huyện tại Trung tâm HCC cấp huyện | Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho Phòng ban và chuyển hồ sơ cho chuyên viên VP thụ lý. | 02 giờ làm việc |
| Bước 7 | Chuyên viên VP UBND cấp huyện | Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo UBND cấp huyện phê duyệt. | 30 giờ làm việc |
| Bước 8 | Lãnh đạo VP UBND cấp huyện | Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ. | 04 giờ làm việc |
| Bước 9 | Lãnh đạo UBND cấp huyện | Phê duyệt kết quả TTHC. | 04 giờ làm việc |
| Bước 10 | Bộ phận văn thư VP UBND cấp huyện | Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả cho Trung tâm HCC cấp huyện. | 02 giờ làm việc |
| Bước 11 | Bộ phận TN&TKQ của VP UBND cấp huyện tại Trung tâm HCC cấp huyện | - Xác nhận trên phần mềm một cửa; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có). | |
| Tổng thời gian giải quyết TTHC | | | 160 giờ làm việc |

4. Thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất phải được phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với hộ gia đình, cá nhân

- Thời hạn giải quyết: 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

| Thứ tự công việc | Đơn vị/Người thực hiện | Nội dung công việc | Thời gian thực hiện |
|---------------------------------------|---|---|-------------------------|
| Bước 1 | Bộ phận TN&TKQ của VP UBND cấp huyện tại Trung tâm HCC cấp huyện Bộ phận HC-TH của Trung tâm HCC cấp huyện | <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho hộ gia đình, cá nhân - Số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>) cho Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện xử lý hồ sơ. | 04 giờ làm việc |
| Bước 2 | Lãnh đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện | Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công giải quyết. | 04 giờ làm việc |
| Bước 3 | CC,VC Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện | Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo kết quả giải quyết. | 60 giờ làm việc |
| Bước 4 | Lãnh đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện | Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết, ký Văn bản trình Lãnh đạo UBND cấp huyện phê duyệt kết quả TTHC. | 08 giờ làm việc |
| Bước 5 | Bộ phận văn thư/Chuyên viên thụ lý | Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ trình UBND cấp huyện (gồm bản điện tử và bản giấy). | 02 giờ làm việc |
| Bước 6 | Bộ phận TN&TKQ của VP UBND cấp huyện tại Trung tâm HCC cấp huyện | Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho Phòng, ban và chuyển hồ sơ cho chuyên viên VP thụ lý. | 02 giờ làm việc |
| Bước 7 | Chuyên viên VP UBND cấp huyện | Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo UBND cấp huyện phê duyệt. | 30 giờ làm việc |
| Bước 8 | Lãnh đạo VP UBND cấp huyện | Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ. | 04 giờ làm việc |
| Bước 9 | Lãnh đạo UBND cấp huyện | Phê duyệt kết quả TTHC. | 04 giờ làm việc |
| Bước 10 | Bộ phận văn thư VP UBND cấp huyện | Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả cho Trung tâm HCC cấp huyện. | 02 giờ làm việc |
| Bước 11 | Bộ phận TN&TKQ của VP UBND cấp huyện tại Trung tâm HCC cấp huyện | <ul style="list-style-type: none"> - Xác nhận trên phần mềm một cửa; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho hộ gia đình, cá nhân và thu phí, lệ phí (nếu có). | |
| Tổng thời gian giải quyết TTHC | | | 120 giờ làm việc |

5. Thủ tục thẩm định nhu cầu sử dụng đất để xem xét giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư

- Thời hạn giải quyết: 30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

| Thứ tự công việc | Đơn vị/Người thực hiện | Nội dung công việc | Thời gian thực hiện |
|---------------------------------------|--|--|-------------------------|
| Bước 1 | Bộ phận TN&TKQ của VP UBND cấp huyện tại Trung tâm HCC cấp huyện Bộ phận HC-TH của Trung tâm Hành chính | - Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân - Số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>) cho Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện xử lý hồ sơ. | 04 giờ làm việc |
| Bước 2 | Lãnh đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện | Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công giải quyết. | 04 giờ làm việc |
| Bước 3 | CC,VC Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện | Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo kết quả giải quyết. | 214 giờ làm việc |
| Bước 4 | Lãnh đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện | Thẩm định, xem xét, ký Văn bản thẩm định nhu cầu sử dụng đất | 16 giờ làm việc |
| Bước 5 | Bộ phận văn thư/Chuyên viên thụ lý | Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (<i>điện tử và bản giấy</i>) cho Trung tâm HCC cấp huyện | 02 giờ làm việc |
| Bước 6 | Bộ phận TN&TKQ của VP UBND cấp huyện tại Trung tâm HCC cấp huyện | - Xác nhận trên phần mềm một cửa; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân và thu phí, lệ phí (nếu có). | |
| Tổng thời gian giải quyết TTHC | | | 240 giờ làm việc |

6. Thủ tục giao đất, cho thuê đất cho hộ gia đình, cá nhân; giao đất cho cộng đồng dân cư đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất

- Thời hạn giải quyết: 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

| Thứ tự công việc | Đơn vị/Người thực hiện | Nội dung công việc | Thời gian thực hiện |
|---------------------------------------|--|---|-------------------------|
| Bước 1 | Bộ phận TN&TKQ của VP UBND cấp huyện tại Trung tâm HCC cấp huyện Bộ phận HC-TII của Trung tâm HCC cấp huyện | - Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức; - Số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>) cho Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện xử lý hồ sơ. | 04 giờ làm việc |
| Bước 2 | Lãnh đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện | Nhận hồ sơ (diện tử) và phân công giải quyết. | 04 giờ làm việc |
| Bước 3 | CC,VC Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện | Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo kết quả giải quyết. | 92 giờ làm việc |
| Bước 4 | Lãnh đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện | Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết, ký Văn bản trình Lãnh đạo UBND cấp huyện phê duyệt kết quả TTHC. | 16 giờ làm việc |
| Bước 5 | Bộ phận văn thư/Chuyên viên thụ lý | Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ trình UBND cấp huyện (gồm hàn diện tử và bản giấy). | 02 giờ làm việc |
| Bước 6 | Bộ phận TN&TKQ của VP UBND cấp huyện tại Trung tâm HCC cấp huyện | Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho Phòng ban và chuyển hồ sơ cho chuyên viên VP thụ lý. | 02 giờ làm việc |
| Bước 7 | Chuyên viên VP UBND cấp huyện | Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo UBND cấp huyện phê duyệt. | 30 giờ làm việc |
| Bước 8 | Lãnh đạo VP UBND cấp huyện | Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ. | 04 giờ làm việc |
| Bước 9 | Lãnh đạo UBND cấp huyện | Phê duyệt kết quả TTHC. | 04 giờ làm việc |
| Bước 10 | Bộ phận văn thư VP UBND cấp huyện | Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả cho Trung tâm HCC cấp huyện. | 02 giờ làm việc |
| Bước 11 | Bộ phận TN&TKQ của VP UBND cấp huyện tại Trung tâm HCC cấp huyện | - Xác nhận trên phần mềm một cửa; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có). | |
| Tổng thời gian giải quyết TTHC | | | 160 giờ làm việc |

7. Thủ tục giải quyết tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp huyện

- Thời hạn giải quyết: 45 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

| Thứ tự công việc | Đơn vị/Người thực hiện | Nội dung công việc | Thời gian thực hiện |
|---------------------------------------|---|---|-------------------------|
| Bước 1 | Bộ phận TN&TKQ của VP UBND cấp huyện tại Trung tâm HCC cấp huyện Bộ phận HC-TH của Trung tâm HCC cấp huyện | - Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức; - Số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>) cho Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện xử lý hồ sơ. | 04 giờ làm việc |
| Bước 2 | Lãnh đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện cấp huyện | Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công giải quyết. | 04 giờ làm việc |
| Bước 3 | CC,VC Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện | Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo kết quả giải quyết. | 292 giờ làm việc |
| Bước 4 | Lãnh đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện | Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết, ký Văn bản trình Lãnh đạo UBND cấp huyện phê duyệt kết quả TTHC. | 16 giờ làm việc |
| Bước 5 | Bộ phận văn thư/Chuyên viên thụ lý | Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ trình UBND cấp huyện (gồm bản điện tử và bản giấy). | 02 giờ làm việc |
| Bước 6 | Bộ phận TN&TKQ của VP UBND cấp huyện tại Trung tâm HCC cấp huyện | Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho Phòng, ban và chuyển hồ sơ cho chuyên viên VP thụ lý. | 02 giờ làm việc |
| Bước 7 | Chuyên viên VP UBND cấp huyện | Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo UBND cấp huyện phê duyệt. | 30 giờ làm việc |
| Bước 8 | Lãnh đạo VP UBND cấp huyện | Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ. | 04 giờ làm việc |
| Bước 9 | Lãnh đạo UBND cấp huyện | Phê duyệt kết quả TTHC. | 04 giờ làm việc |
| Bước 10 | Bộ phận văn thư VP UBND cấp huyện | Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả cho Trung tâm HCC cấp huyện. | 02 giờ làm việc |
| Bước 11 | Bộ phận TN&TKQ của VP UBND cấp huyện tại Trung tâm HCC cấp huyện | - Xác nhận trên phần mềm một cửa; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có). | |
| Tổng thời gian giải quyết TTHC | | | 360 giờ làm việc |

8. Quy trình Đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu

- Thời hạn giải quyết: 20 ngày làm việc, kể từ lúc nhận đủ hồ sơ theo quy định.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

| Thứ tự công việc | Đơn vị/Người thực hiện | Nội dung công việc | Thời gian thực hiện |
|---|------------------------------------|---|-------------------------|
| Bước 1 | Trung tâm HCC cấp huyện | Tiếp nhận hồ sơ, số hóa và chuyển cho Chi nhánh VP ĐKDD cấp huyện | 4 giờ làm việc |
| | Bộ phận TN&TKQ cấp xã | Tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Trung tâm HCC cấp huyện | 8 giờ làm việc |
| Bước 2 | Chi nhánh Văn phòng ĐKDD cấp huyện | <ul style="list-style-type: none"> Cập nhật thông tin thừa đất đăng ký vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai. Ghi vào sổ địa chính và lập hồ sơ để Nhà nước quản lý. Văn bản xác nhận thông tin địa chính thừa đất được đăng ký. Chuyển kết quả đến Trung tâm HCC cấp huyện hoặc cấp xã. | 156 giờ làm việc |
| Bước 3 | Trung tâm HCC cấp huyện | <ul style="list-style-type: none"> Xác nhận trên phần mềm một cửa; Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có). | |
| | Bộ phận TN&TKQ cấp xã | | |
| Tổng thời gian giải quyết TTHC (Không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã) | | | 160 giờ làm việc |

9. Quy trình Đăng ký đất đai lần đầu đối với trường hợp được nhà nước giao đất để quản lý

- Thời hạn giải quyết: 15 ngày làm việc, kể từ lúc nhận đủ hồ sơ theo quy định.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

| Thứ tự công việc | Đơn vị/Người thực hiện | Nội dung công việc | Thời gian thực hiện |
|---------------------------------------|------------------------------------|---|-------------------------|
| Bước 1 | Trung tâm HCC cấp huyện | Tiếp nhận hồ sơ, số hóa và chuyển cho Chi nhánh VP ĐKDD cấp huyện | 4 giờ làm việc |
| | | <ul style="list-style-type: none"> Kiểm tra hiện trạng đất. Cập nhật thông tin thừa đất đăng ký vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai. Ghi vào sổ địa chính và lập hồ sơ để Nhà nước quản lý. Văn bản xác nhận thông tin địa chính thừa đất được đăng ký. Chuyển kết quả đến Trung tâm HCC cấp huyện. | |
| Bước 2 | Chi nhánh Văn phòng ĐKDD cấp huyện | | 116 giờ làm việc |
| Bước 3 | Trung tâm HCC cấp huyện | <ul style="list-style-type: none"> Xác nhận trên phần mềm một cửa; Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có). | |
| Tổng thời gian giải quyết TTHC | | | 120 giờ làm việc |

10. Quy trình Xóa đăng ký cho thuê, cho thuê lại, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất

- Thời hạn giải quyết: **03 ngày làm việc**, kể từ lúc nhận đủ hồ sơ theo quy định.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

| Thứ tự công việc | Đơn vị/Người thực hiện | Nội dung công việc | Thời gian thực hiện |
|---|------------------------------------|---|------------------------|
| Bước 1 | Trung tâm HCC cấp huyện | Tiếp nhận hồ sơ, số hóa và chuyển cho Chi nhánh VP DKDD cấp huyện | 4 giờ làm việc |
| | Bộ phận TN&TKQ cấp xã | Tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Trung tâm HCC cấp huyện | 8 giờ làm việc |
| Bước 2 | Chi nhánh Văn phòng DKDD cấp huyện | <ul style="list-style-type: none"> Cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai, chỉnh lý Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất. Ghi vào sổ địa chính và lập hồ sơ để Nhà nước quản lý. Giấy chứng nhận. Chuyển kết quả đến Trung tâm HCC cấp huyện hoặc cấp xã. | 20 giờ làm việc |
| Bước 3 | Trung tâm HCC cấp huyện | <ul style="list-style-type: none"> Xác nhận trên phần mềm một cửa; Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí (<i>nếu có</i>). | |
| Tổng thời gian giải quyết TTHC (Không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã) | | | 24 giờ làm việc |

11. Quy trình Đăng ký biến động về sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng nhận (đổi tên hoặc giấy tờ pháp nhân, giấy tờ nhân thân, địa chỉ); giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên; thay đổi về hạn chế quyền sử dụng đất; thay đổi về nghĩa vụ tài chính; thay đổi về tài sản gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký, cấp Giấy chứng nhận

- Thời hạn giải quyết: **10 ngày làm việc**, kể từ lúc nhận đủ hồ sơ theo quy định.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

| Thứ tự công việc | Đơn vị/Người thực hiện | Nội dung công việc | Thời gian thực hiện |
|------------------|------------------------------------|--|---------------------|
| Bước 1 | Trung tâm HCC cấp huyện | Tiếp nhận hồ sơ, số hóa và chuyển cho Chi nhánh VP DKDD cấp huyện | 4 giờ làm việc |
| | Bộ phận TN&TKQ cấp xã | Tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Trung tâm HCC cấp huyện | 8 giờ làm việc |
| Bước 2 | Chi nhánh Văn phòng DKDD cấp huyện | <ul style="list-style-type: none"> Cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai, chỉnh lý Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất. Ghi vào sổ địa chính và lập hồ sơ để Nhà nước quản lý. Giấy chứng nhận. | 52 giờ làm việc |

| Thứ tự công việc | Đơn vị/Người thực hiện | Nội dung công việc | Thời gian thực hiện |
|---|--|--|------------------------|
| | | - Chuyển kết quả đến Trung tâm HCC cấp huyện hoặc cấp xã. | |
| Bước 3 | Cơ quan Thuế cấp huyện cấp huyện | Xác định nghĩa vụ tài chính | 24 giờ làm việc |
| Bước 4 | Trung tâm HCC cấp huyện Bộ phận TN&TKQ cấp xã | - Xác nhận trên phần mềm một cửa; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí (<i>nếu có</i>). | |
| Tổng thời gian giải quyết TTHC (Không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã) | | | 80 giờ làm việc |

12. Quy trình Đăng ký xác lập quyền sử dụng hạn chế thừa đất liền kề sau khi được cấp giấy chứng nhận lần đầu và đăng ký thay đổi, chấm dứt quyền sử dụng hạn chế thừa đất liền kề

- Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc, kể từ lúc nhận đủ hồ sơ theo quy định.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

| Thứ tự công việc | Đơn vị/Người thực hiện | Nội dung công việc | Thời gian thực hiện |
|---|--|--|----------------------------------|
| Bước 1 | Trung tâm HCC cấp huyện Bộ phận TN&TKQ cấp xã | Tiếp nhận hồ sơ, số hóa và chuyển cho Chi nhánh VP DKDD cấp huyện Tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Trung tâm HCC cấp huyện | 4 giờ làm việc 8 giờ làm việc |
| Bước 2 | Chi nhánh Văn phòng DKDD cấp huyện | - Cập nhật hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai và thể hiện trên Giấy chứng nhận nếu có yêu cầu. - Ghi vào sổ địa chính và lập hồ sơ để Nhà nước quản lý. - Giấy chứng nhận. - Chuyển kết quả đến Trung tâm HCC cấp huyện hoặc cấp xã | 76 giờ làm việc |
| Bước 3 | Trung tâm HCC cấp huyện Bộ phận TN&TKQ cấp xã | - Xác nhận trên phần mềm một cửa; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí (<i>nếu có</i>). | |
| Tổng thời gian giải quyết TTHC (Không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã) | | | 80 giờ làm việc |

13. Quy trình Gia hạn sử dụng đất ngoài khu công nghệ cao, khu kinh tế

- Thời hạn giải quyết: 03 ngày làm việc, kể từ lúc nhận đủ hồ sơ theo quy định.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

| Thứ tự công việc | Đơn vị/Người thực hiện | Nội dung công việc | Thời gian thực hiện |
|---|--|--|----------------------------------|
| Bước 1 | Trung tâm HCC cấp huyện Bộ phận TN&TKQ cấp xã | Tiếp nhận hồ sơ, số hóa và chuyển cho Chi nhánh VP ĐKDD cấp huyện Tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Trung tâm HCC cấp huyện | 4 giờ làm việc 8 giờ làm việc |
| Bước 2 | Chi nhánh Văn phòng ĐKDD cấp huyện | <ul style="list-style-type: none"> - Gửi số liệu địa chính đến Cơ quan Thuế cấp huyện để xác định nghĩa vụ tài chính. - Xác nhận nhận gia hạn sử dụng đất vào bản chính Giấy chứng nhận đã cấp. - Cập nhật bổ sung việc chỉnh lý giấy chứng nhận vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai. - Ghi vào sổ địa chính và lập hồ sơ để Nhà nước quản lý. - Giấy chứng nhận. - Chuyển kết quả đến Trung tâm HCC cấp huyện hoặc cấp xã. | 20 giờ làm việc |
| Bước 3 | Trung tâm HCC cấp huyện Bộ phận TN&TKQ cấp xã | <ul style="list-style-type: none"> - Xác nhận trên phần mềm một cửa; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí (<i>nếu có</i>). | |
| Tổng thời gian giải quyết TTHC (Không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã) | | | 24 giờ làm việc |

14. Quy trình xác nhận tiếp tục sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân khi hết hạn sử dụng đất đối với trường hợp có nhu cầu

- Thời hạn giải quyết: **05 ngày làm việc**, kể từ lúc nhận đủ hồ sơ theo quy định.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

| Thứ tự công việc | Đơn vị/Người thực hiện | Nội dung công việc | Thời gian thực hiện |
|------------------|--|--|----------------------------------|
| Bước 1 | Trung tâm HCC cấp huyện Bộ phận TN&TKQ cấp xã | Tiếp nhận hồ sơ, số hóa và chuyển cho Chi nhánh VP ĐKDD cấp huyện Tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Trung tâm HCC cấp huyện | 4 giờ làm việc 8 giờ làm việc |
| Bước 2 | Chi nhánh Văn phòng ĐKDD cấp huyện | <ul style="list-style-type: none"> - Chuyển hồ sơ đến UBND cấp xã để kiểm tra hồ sơ, xác nhận hộ gia đình, cá nhân đang trực tiếp sử dụng đất để sản xuất nông nghiệp mà chưa có quyết định thu hồi đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và chuyển hồ sơ đến Văn phòng ĐKDD. - Kiểm tra hồ sơ; xác nhận thời hạn được tiếp tục sử dụng đất vào Giấy chứng nhận đã cấp. - Chỉnh lý, cập nhật vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai. - Ghi vào sổ địa chính và lập hồ sơ để Nhà nước quản lý. - Giấy chứng nhận. | 36 giờ làm việc |

| Thứ tự công việc | Đơn vị/Người thực hiện | Nội dung công việc | Thời gian thực hiện |
|------------------|---|--|------------------------|
| Bước 3 | Trung tâm HCC cấp huyện | - Chuyển kết quả đến Trung tâm HCC cấp huyện hoặc cấp xã. | |
| | Bộ phận TN&TKQ cấp xã | - Xác nhận trên phần mềm một cửa; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí (<i>nếu có</i>). | |
| | Tổng thời gian giải quyết TTHC (Không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã) | | 40 giờ làm việc |

15. Quy trình Tách thửa hoặc hợp thửa đất

- Thời hạn giải quyết: 15 ngày làm việc, kể từ lúc nhận đủ hồ sơ theo quy định.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

| Thứ tự công việc | Đơn vị/Người thực hiện | Nội dung công việc | Thời gian thực hiện |
|---|--------------------------------------|--|-------------------------|
| Bước 1 | Trung tâm HCC cấp huyện | Tiếp nhận hồ sơ, số hóa và chuyển echo Chi nhánh VP ĐKDD cấp huyện | 4 giờ làm việc |
| | Bộ phận TN&TKQ cấp xã | Tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Trung tâm HCC cấp huyện | 8 giờ làm việc |
| Bước 2 | Chi nhánh Văn phòng ĐKDD cấp huyện | - Do đặc địa chính để chia tách thửa đất. - Cập nhật hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai. - Chuyển Phiếu đề xuất kèm hồ sơ đến Văn phòng đăng ký đất đai kiểm tra in giấy chứng nhận. | 70 giờ làm việc |
| Bước 3 | Văn phòng ĐKDD cấp tỉnh | Kiểm tra, in Giấy chứng nhận, trình Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường ký cấp đổi Giấy chứng nhận. | 24 giờ làm việc |
| Bước 4 | Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường | - Ký cấp Giấy chứng nhận | 16 giờ làm việc |
| Bước 5 | Văn phòng ĐKDD cấp tỉnh | - Chỉnh lý, cập nhật vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai. - Chuyển kết quả đến Trung tâm HCC cấp huyện hoặc cấp xã. | 06 giờ làm việc |
| Bước 6 | Trung tâm HCC cấp huyện | - Xác nhận trên phần mềm một cửa; | |
| | Bộ phận TN&TKQ cấp xã | - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí (<i>nếu có</i>). | |
| Tổng thời gian giải quyết TTHC (Không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã) | | | 120 giờ làm việc |

16. Quy trình cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản gắn liền với đất

a) Đối với trường hợp hồ sơ riêng lẻ:

- Thời hạn giải quyết: **07 ngày** làm việc, kể từ lúc nhận đủ hồ sơ theo quy định.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

| Thứ tự công việc | Đơn vị/Người thực hiện | Nội dung công việc | Thời gian thực hiện |
|---|--|---|----------------------------------|
| Bước 1 | Trung tâm HCC cấp huyện Bộ phận TN&TKQ cấp xã | Tiếp nhận hồ sơ, số hóa và chuyển cho Chi nhánh VP DKDD cấp huyện Tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Trung tâm HCC cấp huyện | 4 giờ làm việc 8 giờ làm việc |
| Bước 2 | Chi nhánh Văn phòng DKDD cấp huyện | <ul style="list-style-type: none"> Kiểm tra hồ sơ, xác nhận vào đơn đề nghị về lý do cấp đổi Giấy chứng nhận. Chuyển Phiếu đề xuất kèm hồ sơ đến Văn phòng DKDD kiểm tra trình Sở Tài nguyên và Môi trường ký cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, sau đó chuyển kết quả cho Chi nhánh Văn phòng DKDD cấp huyện cấp huyện; Chỉnh lý, cập nhật vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai. | 24 giờ làm việc |
| Bước 3 | Văn phòng DKDD cấp tỉnh | Kiểm tra, in Giấy chứng nhận, trình Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường ký | 16 giờ làm việc |
| Bước 4 | Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường | Ký cấp Giấy chứng nhận | 08 giờ làm việc |
| Bước 5 | Văn phòng DKDD cấp tỉnh | <ul style="list-style-type: none"> Chỉnh lý, cập nhật vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai. Ghi vào sổ địa chính và lập hồ sơ để Nhà nước quản lý. Giấy chứng nhận. Chuyển kết quả đến Trung tâm HCC cấp huyện hoặc cấp xã. | 04 giờ làm việc |
| Bước 6 | Trung tâm HCC cấp huyện Bộ phận TN&TKQ cấp xã | <ul style="list-style-type: none"> Xác nhận trên phần mềm một cửa; Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí (<i>nếu có</i>). | |
| Tổng thời gian giải quyết TTHC (Không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã) | | | 56 giờ làm việc |

b) Đối với trường hợp cấp đổi đồng loạt cho nhiều người sử dụng đất do do vẽ lại bản đồ:

- Thời hạn giải quyết: **50 ngày** làm việc, kể từ lúc nhận đủ hồ sơ theo quy định.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

| Thứ tự công việc | Đơn vị/Người thực hiện | Nội dung công việc | Thời gian thực hiện |
|------------------|------------------------|--------------------|---------------------|
|------------------|------------------------|--------------------|---------------------|

| Thứ tự công việc | Đơn vị/Người thực hiện | Nội dung công việc | Thời gian thực hiện |
|---|--------------------------------------|---|-------------------------|
| Bước 1 | Trung tâm HCC cấp huyện | Tiếp nhận hồ sơ, số hóa và chuyển cho Chi nhánh VP ĐKDD cấp huyện | 4 giờ làm việc |
| | Bộ phận TN&TKQ cấp xã | Tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Trung tâm HCC cấp huyện | 8 giờ làm việc |
| Bước 2 | Chi nhánh Văn phòng ĐKDD cấp huyện | <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra hồ sơ, xác nhận vào đơn đề nghị về lý do cấp đổi Giấy chứng nhận. - Chuyển Phiếu đề xuất kèm hồ sơ đến Văn phòng ĐKDD kiểm tra trình Sở Tài nguyên và Môi trường ký cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, sau đó chuyển kết quả cho Chi nhánh Văn phòng ĐKDD cấp huyện. | 240 giờ làm việc |
| Bước 3 | Văn phòng ĐKDD cấp tỉnh | Kiểm tra, in Giấy chứng nhận, trình Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường ký | 80 giờ làm việc |
| Bước 4 | Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường | Ký cấp Giấy chứng nhận | 40 giờ làm việc |
| Bước 5 | Văn phòng ĐKDD cấp tỉnh | <ul style="list-style-type: none"> - Chỉnh lý, cập nhật vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai. - Ghi vào sổ địa chính và lập hồ sơ để Nhà nước quản lý. - Giấy chứng nhận. - Chuyển kết quả đến Trung tâm HCC cấp huyện hoặc cấp xã. | 36 giờ làm việc |
| Bước 6 | Trung tâm HCC cấp huyện | <ul style="list-style-type: none"> - Xác nhận trên phần mềm một cửa; | |
| | Bộ phận TN&TKQ cấp xã | <ul style="list-style-type: none"> - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có). | |
| Tổng thời gian giải quyết TTHC (Không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã) | | | 400 giờ làm việc |

17. Quy trình chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân (*không áp dụng cho hồ sơ đồng loạt*)

- Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc, kể từ lúc nhận đủ hồ sơ theo quy định.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

| Thứ tự công việc | Đơn vị/Người thực hiện | Nội dung công việc | Thời gian thực hiện |
|------------------|------------------------------------|---|---------------------|
| Bước 1 | Trung tâm HCC cấp huyện | Tiếp nhận hồ sơ, số hóa và chuyển cho Chi nhánh VP ĐKDD cấp huyện | 4 giờ làm việc |
| | Bộ phận TN&TKQ cấp xã | Tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Trung tâm HCC cấp huyện | 8 giờ làm việc |
| Bước 2 | Chi nhánh Văn phòng ĐKDD cấp huyện | <ul style="list-style-type: none"> - Xác nhận vào đơn đề nghị về lý do cấp đổi Giấy chứng nhận. - Chuyển Phiếu đề xuất kèm hồ sơ đến Văn phòng ĐKDD cấp tỉnh kiểm tra trình Sở Tài nguyên và Môi trường ký cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền | 48 giờ làm việc |

| Thứ tự công việc | Đơn vị/Người thực hiện | Nội dung công việc | Thời gian thực hiện |
|---|--------------------------------------|--|------------------------|
| | | <p>sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, sau đó chuyển kết quả cho Chi nhánh Văn phòng ĐKDD cấp huyện.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cập nhật, chỉnh lý hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai. * Trường hợp cấp đổi Giấy chứng nhận sau khi dồn điền đổi thửa, do đặc lập bản đồ địa chính mà Giấy chứng nhận đã cấp đang thế chấp tại tổ chức tín dụng thì người sử dụng đất nộp bản sao hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thay cho Giấy chứng nhận đã cấp để làm Quy trình cấp đổi giấy mới. - Chi nhánh Văn phòng ĐKDD cấp huyện có trách nhiệm thông báo danh sách các trường hợp làm Quy trình cấp đổi Giấy chứng nhận cho tổ chức tín dụng nơi nhận thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất; xác nhận việc đăng ký thế chấp vào Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất sau khi được cơ quan có thẩm quyền ký cấp đổi. | |
| Bước 3 | Văn phòng ĐKDD cấp tỉnh | Kiểm tra, in Giấy chứng nhận, trình Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường ký | 16 giờ làm việc |
| Bước 4 | Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường | Ký cấp Giấy chứng nhận | 08 giờ làm việc |
| Bước 5 | Văn phòng ĐKDD cấp tỉnh | <ul style="list-style-type: none"> - Chỉnh lý, cập nhật vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai. - Ghi vào sổ địa chính và lập hồ sơ đề Nhà nước quản lý. - Giấy chứng nhận. - Chuyển kết quả đến Trung tâm HCC cấp huyện hoặc cấp xã. | 04 giờ làm việc |
| Bước 6 | Trung tâm HCC cấp huyện | <ul style="list-style-type: none"> - Xác nhận trên phần mềm một cửa; | |
| | Bộ phận TN&TKQ cấp xã | <ul style="list-style-type: none"> - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí (<i>nếu có</i>). | |
| Tổng thời gian giải quyết TTHC (Không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã) | | | 80 giờ làm việc |

18. Quy trình Đính chính giấy chứng nhận đã cấp

- Thời hạn giải quyết: **10 ngày làm việc**, kể từ lúc nhận đủ hồ sơ theo quy định.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:
 - a) Đối với thẩm quyền của Sở Tài nguyên và Môi trường:

| Thứ tự công việc | Đơn vị/Người thực hiện | Nội dung công việc | Thời gian thực hiện |
|---|--|---|----------------------------------|
| Bước 1 | Trung tâm HCC cấp huyện Bộ phận TN&TKQ cấp xã | Tiếp nhận hồ sơ, số hóa và chuyển cho Chi nhánh VP ĐKDD cấp huyện Tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Trung tâm HCC cấp huyện | 4 giờ làm việc 8 giờ làm việc |
| Bước 2 | Chi nhánh Văn phòng ĐKDD cấp huyện | - Kiểm tra; lập biên bản kết luận về nội dung và nguyên nhân sai sót; lập hồ sơ trình cơ quan có thẩm quyền thực hiện đính chính vào Giấy chứng nhận đã cấp có sai sót; đồng thời chỉnh lý nội dung sai sót vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai. * Trường hợp đính chính mà người được cấp Giấy chứng nhận có yêu cầu cấp đổi sang Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất thì Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất Chuyển Phiếu đề xuất kèm hồ sơ đến Văn phòng ĐKDD kiểm tra trình Sở Tài nguyên và Môi trường ký cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, sau đó chuyển kết quả cho Chi nhánh Văn phòng ĐKDD cấp huyện. | 48 giờ làm việc |
| Bước 3 | Văn phòng ĐKDD cấp tỉnh | Kiểm tra, in Giấy chứng nhận, trình Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường ký | 16 giờ làm việc |
| Bước 4 | Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường | Ký cấp Giấy chứng nhận | 8 giờ làm việc |
| Bước 5 | Văn phòng ĐKDD cấp tỉnh | - Chỉnh lý, cập nhật vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai. - Ghi vào sổ địa chính và lập hồ sơ đề Nhà nước quản lý. - Giấy chứng nhận. - Chuyển kết quả đến Trung tâm HCC cấp huyện hoặc cấp xã. | 4 giờ làm việc |
| Bước 6 | Trung tâm HCC cấp huyện Bộ phận TN&TKQ cấp xã | - Xác nhận trên phần mềm một cửa; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có). | |
| Tổng thời gian giải quyết TTHC (Không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã) | | | 80 giờ làm việc |

b) Đối với thẩm quyền của UBND cấp huyện:

| Thứ tự công việc | Đơn vị/Người thực hiện | Nội dung công việc | Thời gian thực hiện |
|------------------|--|---|----------------------------------|
| Bước 1 | Trung tâm HCC cấp huyện Bộ phận TN&TKQ cấp xã | Tiếp nhận hồ sơ, số hóa và chuyển cho Chi nhánh VP ĐKDD cấp huyện Tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Trung tâm HCC cấp huyện | 4 giờ làm việc 8 giờ làm việc |
| Bước 2 | Chi nhánh Văn phòng ĐKDD cấp huyện | - Kiểm tra; lập biên bản kết luận về nội dung và nguyên nhân sai sót; lập hồ sơ trình cơ quan có thẩm quyền thực hiện đính chính vào Giấy chứng nhận đã cấp có sai sót; đồng thời chỉnh lý nội dung sai sót vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai. | 48 giờ làm việc |

| Thứ tự công việc | Đơn vị/Người thực hiện | Nội dung công việc | Thời gian thực hiện |
|---|-------------------------|--|------------------------|
| | | * Trường hợp định chính mà người được cấp Giấy chứng nhận có yêu cầu cấp đổi sang Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất thì Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất Chuyển Phiếu đề xuất kèm hồ sơ đến Văn phòng DKDD kiểm tra trình Sở Tài nguyên và Môi trường ký cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, sau đó chuyển kết quả cho Chi nhánh Văn phòng DKDD cấp huyện. | |
| Bước 3 | Phòng TN&MT | Kiểm tra trình hồ sơ, trình Lãnh đạo UBND cấp huyện ký | 16 giờ làm việc |
| Bước 4 | Lãnh đạo UBND cấp huyện | Ký cấp đổi Giấy chứng nhận | 8 giờ làm việc |
| Bước 5 | Văn phòng DKDD cấp tỉnh | <ul style="list-style-type: none"> - Chỉnh lý, cập nhật vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai. - Ghi vào sổ địa chính và lập hồ sơ để Nhà nước quản lý. - Giấy chứng nhận. - Chuyển kết quả đến Trung tâm HCC cấp huyện hoặc cấp xã. | 4 giờ làm việc |
| Bước 5 | Trung tâm HCC cấp huyện | | |
| | Bộ phận TN&TKQ cấp xã | <ul style="list-style-type: none"> - Xác nhận trên phần mềm một cửa; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí (<i>nếu có</i>). | |
| Tổng thời gian giải quyết TTHC (Không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã) | | | 80 giờ làm việc |

19. Quy trình Thu hồi giấy chứng nhận đã cấp không đúng quy định của pháp luật đất đai do người sử dụng, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất phát hiện

- Thời hạn giải quyết: Không quy định.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

| Thứ tự công việc | Đơn vị/Người thực hiện | Nội dung công việc | Thời gian thực hiện |
|------------------|-------------------------|--|---------------------|
| Bước 1 | Trung tâm HCC cấp huyện | Tiếp nhận hồ sơ, số hóa và chuyển cho Chi nhánh VP DKDD cấp huyện | 4 giờ làm việc |
| | Bộ phận TN&TKQ cấp xã | Tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Trung tâm HCC cấp huyện | 8 giờ làm việc |
| Bước 2 | Phòng TNMT cấp huyện | <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra, thông báo cho người sử dụng đất biết rõ lý do; - Sau 30 giờ kể từ giờ gửi thông báo cho người sử dụng đất mà không có đơn khiếu nại thì tham mưu UBND cấp huyện ra quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp (trừ trường hợp người được cấp Giấy chứng nhận đã thực hiện Quy trình chuyển đổi), | 140 giờ làm việc |

| Thứ tự công việc | Đơn vị/Người thực hiện | Nội dung công việc | Thời gian thực hiện |
|---|--|--|-------------------------|
| | | chuyển nhượng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc chuyển mục đích sử dụng đất và đã được giải quyết theo quy định của pháp luật), sau đó chuyển kết quả cho Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ cấp huyện. | |
| Bước 3 | Lãnh đạo UBND cấp huyện | Kiểm tra và ký Quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp | 8 giờ làm việc |
| Bước 4 | Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ cấp huyện | <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện việc thu hồi và quản lý Giấy chứng nhận đã thu hồi theo quyết định thu hồi Giấy chứng nhận của UBND cấp huyện. - Chỉnh lý, cập nhật vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai. - Ghi vào sổ địa chính và lập hồ sơ để Nhà nước quản lý. - Quyết định thu hồi Giấy chứng nhận. - Chuyển kết quả đến Bộ phận TN&TKQ cấp huyện hoặc cấp xã | 8 giờ làm việc |
| Bước 5 | Trung tâm HCC cấp huyện Bộ phận TN&TKQ cấp xã | <ul style="list-style-type: none"> - Xác nhận trên phần mềm một cửa; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí (<i>nếu có</i>). | |
| Tổng thời gian giải quyết TTHC (Không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã) | | | 160 giờ làm việc |

20. Quy trình Đăng ký và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu

- Thời hạn giải quyết: 30 ngày làm việc, kể từ lúc nhận đủ hồ sơ theo quy định.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

| Thứ tự công việc | Đơn vị/Người thực hiện | Nội dung công việc | Thời gian thực hiện |
|------------------|--|--|----------------------------------|
| Bước 1 | Trung tâm HCC cấp huyện Bộ phận TN&TKQ cấp xã | <p>Tiếp nhận hồ sơ, số hóa và chuyển cho Chi nhánh VP ĐKĐĐ cấp huyện</p> <p>Tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Trung tâm HCC cấp huyện</p> | 4 giờ làm việc 8 giờ làm việc |
| Bước 2 | Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ cấp huyện | <ul style="list-style-type: none"> - Trích lục bản đồ địa chính hoặc trích đo địa chính thừa đất ở nơi chưa có bản đồ địa chính hoặc đã có bản đồ địa chính nhưng hiện trạng ranh giới sử dụng đất đã thay đổi hoặc kiểm tra bản trích đo địa chính thừa đất do người sử dụng đất nộp (<i>nếu có</i>). - Kiểm tra hồ sơ đăng ký; xác minh thực địa trong trường hợp cần thiết; xác nhận đủ điều kiện hay không đủ điều kiện được cấp Giấy chứng nhận vào đơn đăng ký. - Gửi hồ sơ đến Ủy ban nhân dân cấp xã để lấy ý kiến vào đơn cấp giấy chứng nhận. - Gửi phiếu lấy ý kiến cơ quan quản lý nhà nước về xây dựng đối với trường hợp chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất không có giấy tờ hoặc hiện trạng tài sản có thay đổi so | 60 giờ làm việc |

| Thứ tự công việc | Đơn vị/Người thực hiện | Nội dung công việc | Thời gian thực hiện |
|---|--|--|-------------------------|
| Bước 1 | | với giấy tờ theo quy định. (<i>Không kể thời gian 05 giờ lấy ý kiến cơ quan quản lý, cấp phép xây dựng vào thời gian giải quyết hồ sơ</i>) - Cập nhật thông tin thừa đất, tài sản gắn liền với đất, đăng ký vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; - Gửi số liệu địa chính đến Cơ quan Thuế cấp huyện để xác định nghĩa vụ tài chính (trừ trường hợp không thuộc đối tượng phải nộp nghĩa vụ tài chính); - Dự thảo Giấy chứng nhận kèm hồ sơ gửi Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện. | |
| Bước 3 | UBND cấp xã | - Niêm yết công khai kết quả kiểm tra hồ sơ, xác nhận hiện trạng, tình trạng tranh chấp, nguồn gốc và thời điểm sử dụng đất tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã và khu dân cư nơi có đất, tài sản gắn liền với đất trong thời hạn 15 giờ; xem xét giải quyết các ý kiến phản ánh về nội dung công khai. (<i>Không kể thời gian 15 giờ niêm yết công khai vào thời gian giải quyết hồ sơ</i>) - Xác nhận ý kiến về hiện trạng sử dụng đất, hiện trạng tài sản gắn liền với đất so với nội dung kê khai đăng ký; nguồn gốc và thời điểm sử dụng đất, tình trạng tranh chấp đất, sự phù hợp với quy hoạch đối với trường hợp không có giấy tờ hợp lệ về quyền sử dụng đất; tình trạng tranh chấp quyền sở hữu tài sản đối với trường hợp không có giấy tờ về quyền sở hữu tài sản; thời điểm tạo lập tài sản, thuộc hay không thuộc trường hợp phải cấp phép xây dựng, sự phù hợp với quy hoạch được duyệt đối với nhà ở, công trình xây dựng vào đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận; - Chuyển hồ sơ đến Chi nhánh VP ĐKDD | 24 giờ làm việc |
| Bước 4 | Cơ quan Thuế cấp huyện | Xác định nghĩa vụ tài chính | 24 giờ làm việc |
| Bước 5 | Phòng TNMT cấp huyện | Kiểm tra, trình hồ sơ cấp giấy | 24 giờ làm việc |
| Bước 6 | UBND cấp huyện | Ký Giấy chứng nhận | 16 giờ làm việc |
| Bước 7 | Chi nhánh Văn phòng ĐKDD cấp huyện | - Ghi vào sổ địa chính và lập hồ sơ để Nhà nước quản lý. - Giấy chứng nhận. - Chuyển kết quả đến Trung tâm HCC cấp huyện hoặc cấp xã. | 08 giờ làm việc |
| Bước 8 | Trung tâm HCC cấp huyện Bộ phận TN&TKQ cấp xã | - Xác nhận trên phần mềm một cửa; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí (<i>nếu có</i>). | |
| Tổng thời gian giải quyết TTHC (Không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã) | | | 160 giờ làm việc |

21. Quy trình Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người đã đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu

- Thời hạn giải quyết: 25 ngày làm việc, kể từ lúc nhận đủ hồ sơ theo quy định.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

| Thứ tự công việc | Đơn vị/Người thực hiện | Nội dung công việc | Thời gian thực hiện |
|------------------|--|--|----------------------------------|
| Bước 1 | Trung tâm HCC cấp huyện Bộ phận TN&TKQ cấp xã | Tiếp nhận hồ sơ, số hóa và chuyển cho Chi nhánh VP ĐKDD cấp huyện Tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Trung tâm HCC cấp huyện | 4 giờ làm việc 8 giờ làm việc |
| Bước 2 | Chi nhánh Văn phòng ĐKDD cấp huyện | <ul style="list-style-type: none"> - Trích lục bản đồ địa chính hoặc trích đồ địa chính thừa đất ở nơi chưa có bản đồ địa chính hoặc đã có bản đồ địa chính nhưng hiện trạng ranh giới sử dụng đất đã thay đổi hoặc kiểm tra bản trích đồ địa chính thừa đất do người sử dụng đất nộp (nếu có). - Kiểm tra hồ sơ đăng ký; xác minh thực địa trong trường hợp cần thiết; xác nhận đủ điều kiện hay không đủ điều kiện được cấp Giấy chứng nhận vào đơn đăng ký. - Gửi hồ sơ đến Ủy ban nhân dân cấp xã để lấy ý kiến vào đơn cấp giấy chứng nhận. - Gửi phiếu lấy ý kiến cơ quan quản lý nhà nước về xây dựng đối với trường hợp chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất không có giấy tờ hoặc hiện trạng tài sản có thay đổi so với giấy tờ theo quy định. (<i>Không kê thời gian 05 giờ lấy ý kiến cơ quan quản lý, cấp phép xây dựng vào thời gian giải quyết hồ sơ</i>) - Cập nhật thông tin thừa đất, tài sản gắn liền với đất, đăng ký vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; - Gửi số liệu địa chính đến Cơ quan Thuế cấp huyện để xác định nghĩa vụ tài chính (trừ trường hợp không thuộc đối tượng phải nộp nghĩa vụ tài chính); - Dự thảo Giấy chứng nhận kèm hồ sơ gửi Phòng Tài nguyên và MT cấp huyện. | 60 giờ làm việc |
| Bước 3 | UBND cấp xã | <ul style="list-style-type: none"> - Niêm yết công khai kết quả kiểm tra hồ sơ, xác nhận hiện trạng, tình trạng tranh chấp, nguồn gốc và thời điểm sử dụng đất tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã và khu dân cư nơi có đất, tài sản gắn liền với đất trong thời hạn 15 giờ; xem xét giải quyết các ý kiến phản ánh về nội dung công khai. (<i>Không kê thời gian 15 giờ niêm yết công khai vào thời gian giải quyết hồ sơ</i>) - Xác nhận ý kiến về hiện trạng sử dụng đất, hiện trạng tài sản gắn liền với đất so với nội dung kê khai đăng ký; nguồn gốc và thời điểm sử dụng đất, tình trạng tranh chấp đất, sự phù hợp với quy hoạch đối với trường hợp không có giấy tờ hợp lệ về quyền sử dụng đất; tình trạng tranh chấp quyền sở hữu tài sản đối với trường hợp không có giấy tờ về quyền sở hữu tài sản; thời điểm tạo lập tài sản, thuộc hay không thuộc trường hợp phải cấp phép xây dựng, sự phù hợp với quy hoạch được duyệt đối với nhà ở, công | 24 giờ làm việc |

| Thứ tự công việc | Đơn vị/Người thực hiện | Nội dung công việc | Thời gian thực hiện |
|---|--|---|-------------------------|
| | | trình xây dựng vào đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận; - Chuyển hồ sơ đến Chi nhánh VP DKDD cấp huyện | |
| Bước 4 | Cơ quan Thuế cấp huyện | Xác định nghĩa vụ tài chính | 24 giờ làm việc |
| Bước 5 | Phòng TNMT cấp huyện | Kiểm tra, trình hồ sơ cấp giấy | 24 giờ làm việc |
| Bước 6 | Tổng đài UBND cấp huyện | Ký Giấy chứng nhận | 16 giờ làm việc |
| Bước 7 | Chi nhánh Văn phòng DKDD cấp huyện | - Ghi vào sổ địa chính và lập hồ sơ để Nhà nước quản lý. - Giấy chứng nhận. - Chuyển kết quả đến Trung tâm HCC cấp huyện hoặc cấp xã. | 08 giờ làm việc |
| Bước 8 | Trung tâm HCC cấp huyện Bộ phận TN&TKQ cấp xã | - Xác nhận trên phần mềm một cửa; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có). | |
| Tổng thời gian giải quyết TTHC (Không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã) | | | 160 giờ làm việc |

22. Quy trình Đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu đối với tài sản gắn liền với đất mà chủ sở hữu không đồng thời là người sử dụng đất

- Thời hạn giải quyết: 25 ngày làm việc, kể từ lúc nhận đủ hồ sơ theo quy định.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

| Thứ tự công việc | Đơn vị/Người thực hiện | Nội dung công việc | Thời gian thực hiện |
|------------------|--|---|----------------------------------|
| Bước 1 | Trung tâm HCC cấp huyện Bộ phận TN&TKQ cấp xã | Tiếp nhận hồ sơ, số hóa và chuyển cho Chi nhánh VP DKDD cấp huyện Tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Trung tâm HCC cấp huyện | 4 giờ làm việc 8 giờ làm việc |
| Bước 2 | Chi nhánh Văn phòng DKDD cấp huyện | - Trích lục bản đồ địa chính hoặc trích đo địa chính thửa đất ở nơi chưa có bản đồ địa chính hoặc đã có bản đồ địa chính nhưng hiện trạng ranh giới sử dụng đất đã thay đổi hoặc kiểm tra bản trích đo địa chính thửa đất do người sử dụng đất nộp (nếu có). - Kiểm tra hồ sơ đăng ký; xác minh thực địa trong trường hợp cần thiết; xác nhận đủ điều kiện hay không đủ điều kiện được cấp Giấy chứng nhận vào đơn đăng ký. - Gửi hồ sơ đến Ủy ban nhân dân cấp xã để lấy ý kiến vào đơn cấp giấy chứng nhận. - Gửi phiếu lấy ý kiến cơ quan quản lý nhà nước về xây dựng đối với trường hợp chủ | 60 giờ làm việc |

| Thứ tự công việc | Đơn vị/Người thực hiện | Nội dung công việc | Thời gian thực hiện |
|---|--|---|-------------------------|
| | | <p>sở hữu tài sản gắn liền với đất không có giấy tờ hoặc hiện trạng tài sản có thay đổi so với giấy tờ theo quy định. (<i>Không kê thời gian 05 giờ lấy ý kiến cơ quan quản lý, cấp phép xây dựng vào thời gian giải quyết hồ sơ</i>)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cập nhật thông tin thừa đất, tài sản gắn liền với đất, đăng ký vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai. - Gửi số liệu địa chính đến Cơ quan Thuế cấp huyện để xác định nghĩa vụ tài chính (trừ trường hợp không thuộc đối tượng phải nộp nghĩa vụ tài chính). - Dự thảo Giấy chứng nhận kèm hồ sơ gửi Phòng Tài nguyên và MTL cấp huyện. | |
| Bước 3 | UBND cấp xã | <ul style="list-style-type: none"> - Niêm yết công khai kết quả kiểm tra hồ sơ, xác nhận hiện trạng, tình trạng tranh chấp, nguồn gốc và thời điểm sử dụng đất tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã và khu dân cư nơi có đất, tài sản gắn liền với đất trong thời hạn 15 giờ; xem xét giải quyết các ý kiến phản ánh về nội dung công khai. (<i>Không kê thời gian 15 giờ niêm yết công khai và thời gian giải quyết hồ sơ</i>) - Xác nhận ý kiến về hiện trạng sử dụng đất, hiện trạng tài sản gắn liền với đất so với nội dung kê khai đăng ký; nguồn gốc và thời điểm sử dụng đất, tình trạng tranh chấp đất, sự phù hợp với quy hoạch đối với trường hợp không có giấy tờ hợp lệ về quyền sử dụng đất; tình trạng tranh chấp quyền sở hữu tài sản đối với trường hợp không có giấy tờ về quyền sở hữu tài sản; thời điểm tạo lập tài sản, thuộc hay không thuộc trường hợp phải cấp phép xây dựng, sự phù hợp với quy hoạch được duyệt đối với nhà ở, công trình xây dựng vào đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận; - Chuyển hồ sơ đến Chi nhánh VP DKDD | 24 giờ làm việc |
| Bước 4 | Cơ quan Thuế cấp huyện | Xác định nghĩa vụ tài chính | 24 giờ làm việc |
| Bước 5 | Phòng TNMT cấp huyện | Kiểm tra, trình hồ sơ cấp giấy | 24 giờ làm việc |
| Bước 6 | Lãnh đạo UBND cấp huyện | Ký Giấy chứng nhận | 16 giờ làm việc |
| Bước 7 | Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ cấp huyện | <ul style="list-style-type: none"> - Ghi vào sổ địa chính và lập hồ sơ để Nhà nước quản lý. - Giấy chứng nhận. - Chuyển kết quả đến Trung tâm HCC cấp huyện hoặc cấp xã. | 08 giờ làm việc |
| Bước 8 | Trung tâm HCC cấp huyện Bộ phận TN&TKQ cấp xã | <ul style="list-style-type: none"> - Xác nhận trên phần mềm một cửa; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí (<i>nếu có</i>). | |
| Tổng thời gian giải quyết TTHC <i>(Không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã)</i> | | | 160 giờ làm việc |

23. Quy trình Đăng ký thay đổi tài sản gắn liền với đất vào giấy chứng nhận đã cấp

- Thời hạn giải quyết: **15 ngày** làm việc, kể từ lúc nhận đủ hồ sơ theo quy định.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

| Thứ tự công việc | Đơn vị/Người thực hiện | Nội dung công việc | Thời gian thực hiện |
|------------------|------------------------------------|---|---------------------|
| Bước 1 | Trung tâm HCC cấp huyện | Tiếp nhận hồ sơ, số hóa và chuyển cho Chi nhánh VP ĐKĐĐ cấp huyện | 4 giờ làm việc |
| | Bộ phận TN&TKQ cấp xã | Tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Trung tâm HCC cấp huyện - Trích lục bản đồ địa chính hoặc trích do địa chính thừa đất ở nơi chưa có bản đồ địa chính hoặc đã có bản đồ địa chính nhưng hiện trạng ranh giới sử dụng đất đã thay đổi hoặc kiểm tra bản trích do địa chính thừa đất do người sử dụng đất nộp (nếu có). - Kiểm tra hồ sơ đăng ký; xác minh thực địa trong trường hợp cần thiết; xác nhận đủ điều kiện hay không đủ điều kiện được cấp Giấy chứng nhận vào đơn đăng ký. - Gửi hồ sơ đến Ủy ban nhân dân cấp xã để lấy ý kiến vào đơn cấp giấy chứng nhận. - Gửi phiếu lấy ý kiến cơ quan quản lý nhà nước về xây dựng đối với trường hợp chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất không có giấy tờ hoặc hiện trạng tài sản có thay đổi so với giấy tờ theo quy định. (<i>Không kể thời gian 05 giờ lấy ý kiến cơ quan quản lý, cấp phép xây dựng vào thời gian giải quyết hồ sơ</i>) - Cập nhật thông tin thừa đất, tài sản gắn liền với đất, đăng ký vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai. - Gửi số liệu địa chính đến Cơ quan Thuế cấp huyện để xác định nghĩa vụ tài chính (trừ trường hợp không thuộc đối tượng phải nộp nghĩa vụ tài chính). - Dự thảo Giấy chứng nhận kèm hồ sơ gửi Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện. | 8 giờ làm việc |
| Bước 2 | Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ cấp huyện | | 36 giờ làm việc |
| Bước 3 | UBND cấp xã | - Niêm yết công khai kết quả kiểm tra hồ sơ, xác nhận hiện trạng, tình trạng tranh chấp, nguồn gốc và thời điểm sử dụng đất tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã và khu dân cư nơi có đất, tài sản gắn liền với đất trong thời hạn 15 giờ; xem xét giải quyết các ý kiến phản ánh về nội dung công khai. (<i>Không kể thời gian 15 giờ niêm yết công khai vào thời gian giải quyết hồ sơ</i>) - Xác nhận ý kiến về hiện trạng sử dụng đất, hiện trạng tài sản gắn liền với đất so với nội dung kê khai đăng ký; nguồn gốc và thời điểm sử dụng đất, tình trạng tranh chấp đất, sự phù hợp với quy hoạch đối với trường hợp không có giấy tờ hợp lệ về quyền sử dụng đất; tình trạng tranh chấp quyền sở hữu tài sản đối với trường hợp không có giấy tờ về quyền sở hữu tài sản; thời điểm tạo lập tài sản, thuộc hay không thuộc trường hợp phải cấp phép xây dựng, sự phù hợp với quy hoạch được duyệt đối với nhà ở, công trình xây dựng vào đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận; | 24 giờ làm việc |

| Thứ tự công việc | Đơn vị/Người thực hiện | Nội dung công việc | Thời gian thực hiện |
|---|--|---|-------------------------|
| Bước 4 | Cơ quan Thuế cấp huyện | - Chuyển hồ sơ đến Chi nhánh VP DKDD Xác định nghĩa vụ tài chính | 24 giờ làm việc |
| Bước 5 | Văn phòng ĐKDD cấp tỉnh | Kiểm tra, in Giấy chứng nhận trình Sở TNMT | 16 giờ làm việc |
| Bước 6 | Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường | Ký Giấy chứng nhận | 8 giờ làm việc |
| Bước 7 | Chi nhánh Văn phòng ĐKDD cấp huyện | - Ghi vào sổ địa chính và lập hồ sơ để Nhà nước quản lý. - Giấy chứng nhận. - Chuyển kết quả đến Trung tâm HCC cấp huyện hoặc cấp xã. | 8 giờ làm việc |
| Bước 8 | Trung tâm HCC cấp huyện Bộ phận TN&TKQ cấp xã | - Xác nhận trên phần mềm một cửa; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí (<i>nếu có</i>). | |
| Tổng thời gian giải quyết TTHC <i>(Không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã)</i> | | | 120 giờ làm việc |

24. Quy trình Đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người nhận quyền sử dụng đất, mua nhà ở, công trình xây dựng trong các dự án phát triển nhà ở

- Thời hạn giải quyết: **15 ngày** làm việc, kể từ lúc nhận đủ hồ sơ theo quy định.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

| Thứ tự công việc | Đơn vị/Người thực hiện | Nội dung công việc | Thời gian thực hiện |
|------------------|--|---|----------------------------------|
| Bước 1 | Trung tâm HCC cấp huyện Bộ phận TN&TKQ cấp xã | Tiếp nhận hồ sơ, số hóa và chuyển cho Chi nhánh VP ĐKDD cấp huyện Tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Trung tâm HCC cấp huyện | 4 giờ làm việc 8 giờ làm việc |
| Bước 2 | Chi nhánh Văn phòng ĐKDD cấp huyện | - Gửi số liệu địa chính đến Cơ quan Thuế cấp huyện để xác định nghĩa vụ tài chính (<i>nếu có</i>); - Yêu cầu chủ đầu tư dự án nộp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đã được cấp để chỉnh lý vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai. - Cập nhật thông tin vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai. - Xác nhận đủ điều kiện hay không đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng | 60 giờ làm việc |

| Thứ tự công việc | Đơn vị/Người thực hiện | Nội dung công việc | Thời gian thực hiện |
|---|--|---|-------------------------|
| | | đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất vào đơn đăng ký; - Chuyển phiếu đề xuất kèm hồ sơ đến Văn phòng ĐKĐĐ kiểm tra in giấy chứng nhận trình Sở Tài nguyên và Môi trường xem xét, ký cấp Giấy chứng nhận. | |
| Bước 3 | Cơ quan Thuế cấp huyện | Xác định nghĩa vụ tài chính | 24 giờ làm việc |
| Bước 4 | Văn phòng ĐKĐĐ cấp tỉnh | Kiểm tra, in giấy chứng nhận trình Sở TNMT | 16 giờ làm việc |
| Bước 5 | Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường | Ký Giấy chứng nhận | 8 giờ làm việc |
| Bước 6 | Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ cấp huyện | - Ghi vào sổ địa chính và lập hồ sơ để Nhà nước quản lý. - Giấy chứng nhận. - Chuyển kết quả đến Trung tâm HCC cấp huyện hoặc cấp xã. | 8 giờ làm việc |
| Bước 7 | Trung tâm HCC cấp huyện Bộ phận TN&TKQ cấp xã | - Xác nhận trên phần mềm một cửa; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí (<i>nếu có</i>). | |
| Tổng thời gian giải quyết TTHC <i>(Không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã)</i> | | | 120 giờ làm việc |

25. Quy trình Đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp đã chuyển quyền sử dụng đất trước ngày 01 tháng 7 năm 2014 mà bên chuyển quyền đã được cấp giấy chứng nhận nhưng chưa thực hiện Quy trình chuyển quyền theo quy định

- Thời hạn giải quyết: **10 ngày** làm việc, kể từ lúc nhận đủ hồ sơ theo quy định.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

| Thứ tự công việc | Đơn vị/Người thực hiện | Nội dung công việc | Thời gian thực hiện |
|------------------|------------------------------------|--|---------------------|
| Bước 1 | Trung tâm HCC cấp huyện | Tiếp nhận hồ sơ, số hóa và chuyển cho Chi nhánh VP ĐKĐĐ cấp huyện | 4 giờ làm việc |
| | Bộ phận TN&TKQ cấp xã | Tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Trung tâm HCC cấp huyện | 8 giờ làm việc |
| Bước 2 | Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ cấp huyện | - Thông báo bằng văn bản cho bên chuyển quyền và niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất về việc làm Quy trình cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người nhận chuyển quyền. | 24 giờ làm việc |

| Thứ tự công việc | Đơn vị/Người thực hiện | Nội dung công việc | Thời gian thực hiện |
|---|--|---|------------------------|
| | | <p>Trường hợp không rõ địa chỉ thường trú của bên chuyển quyền thì phải đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng của địa phương (3 số báo liên tiếp) (<i>Không kê thời gian niêm yết thông báo hoặc đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng vào thời gian giải quyết hồ sơ</i>):</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gửi số liệu địa chính đến Cơ quan Thuế cấp huyện để xác định nghĩa vụ tài chính (nếu có); - Chuyển phiếu đề xuất kèm hồ sơ đến Văn phòng ĐKĐĐ kiểm tra in giấy chứng nhận trình Sở Tài nguyên và Môi trường xem xét, ký cấp Giấy chứng nhận. - Cập nhật thông tin vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai. | |
| Bước 3 | Cơ quan Thuế cấp huyện | Xác định nghĩa vụ tài chính | 24 giờ làm việc |
| Bước 4 | Văn phòng ĐKĐĐ cấp tỉnh | Kiểm tra, in giấy chứng nhận trình Sở TNMT | 16 giờ làm việc |
| Bước 5 | Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường | Ký Giấy chứng nhận | 8 giờ làm việc |
| Bước 6 | Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ cấp huyện | <ul style="list-style-type: none"> - Ghi vào sổ địa chính và lập hồ sơ đề Nhà nước quản lý. - Giấy chứng nhận. - Chuyển kết quả đến Trung tâm HCC cấp huyện hoặc cấp xã. | 04 giờ làm việc |
| Bước 7 | Trung tâm HCC cấp huyện Bộ phận TN&TKQ cấp xã | <ul style="list-style-type: none"> - Xác nhận trên phần mềm một cửa; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có). | |
| Tổng thời gian giải quyết TTHC <i>(Không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã)</i> | | | 80 giờ làm việc |

26. Quy trình Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của vợ hoặc chồng thành của chung vợ và chồng; tăng thêm diện tích do nhận chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất đã có giấy chứng nhận; xác định lại diện tích đất ở

- Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc, kể từ lúc nhận đủ hồ sơ theo quy định.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

| Thứ tự công việc | Đơn vị/Người thực hiện | Nội dung công việc | Thời gian thực hiện |
|---|--|--|----------------------------------|
| Bước 1 | Trung tâm HCC cấp huyện Bộ phận TN&TKQ cấp xã | Tiếp nhận hồ sơ, số hóa và chuyển cho Chi nhánh VP DKDD cấp huyện Tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Trung tâm HCC cấp huyện | 4 giờ làm việc 8 giờ làm việc |
| Bước 2 | Chi nhánh Văn phòng DKDD cấp huyện | <ul style="list-style-type: none"> - Thông báo cho bên chuyển quyền sử dụng đất và niêm yết tại Ủy ban nhân dân cấp xã về việc làm Quy trình cấp Giấy chứng nhận cho người nhận chuyển quyền đối với trường hợp bên nhận chuyển quyền chỉ có Giấy chứng nhận của bên chuyển quyền; gửi văn bản đề nghị xác nhận hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp đến Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đăng ký hộ khẩu thường trú, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất đối với trường hợp nhận chuyển nhượng, nhận tặng cho quyền sử dụng đất trồng lúa của hộ gia đình, cá nhân; - Gửi số liệu địa chính đến Cơ quan Thuế cấp huyện để xác định nghĩa vụ tài chính (nếu có); - Chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai. - Xác nhận nội dung biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp. <p>* Trường hợp phải cấp Giấy chứng nhận thì lập hồ sơ trình cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất.</p> <p>* Trường hợp người sử dụng đất tặng cho quyền sử dụng đất để xây dựng công trình công cộng thì phải lập văn bản tặng cho quyền sử dụng đất theo quy định.</p> <p>Sau khi hoàn thành xây dựng công trình công cộng trên đất được tặng cho, Văn phòng DKDD căn cứ vào văn bản tặng cho quyền sử dụng đất đã được Ủy ban nhân dân cấp xã xác nhận và hiện trạng sử dụng đất để đo đạc, chỉnh lý biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai và thông báo cho người sử dụng đất nộp Giấy chứng nhận đã cấp để xác nhận thay đổi. Trường hợp người sử dụng đất tặng cho toàn bộ diện tích đất đã cấp Giấy chứng nhận thì thu hồi Giấy chứng nhận để quản lý.</p> | 44 giờ làm việc |
| Bước 3 | Cơ quan Thuế cấp huyện | Xác định nghĩa vụ tài chính | 24 giờ làm việc |
| Bước 4 | Chi nhánh Văn phòng DKDD cấp huyện | <ul style="list-style-type: none"> - Ghi vào sổ địa chính và lập hồ sơ để Nhà nước quản lý. - Giấy chứng nhận. - Chuyển kết quả đến Trung tâm HCC cấp huyện hoặc cấp xã | 8 giờ làm việc |
| Bước 5 | Trung tâm HCC cấp huyện Bộ phận TN&TKQ cấp xã | <ul style="list-style-type: none"> - Xác nhận trên phần mềm mộtitura; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có). | |
| Tổng thời gian giải quyết TTHC (Không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã) | | | 80 giờ làm việc |

27. Quy trình Bán hoặc góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê của nhà nước theo hình thức thuê đất trả tiền hàng năm

- Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc, kể từ lúc nhận đủ hồ sơ theo quy định.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

| Thứ tự công việc | Đơn vị/Người thực hiện | Nội dung công việc | Thời gian thực hiện |
|---|------------------------------------|---|------------------------|
| Bước 1 | Trung tâm HCC cấp huyện | Tiếp nhận hồ sơ, số hóa và chuyển cho Chi nhánh VP ĐKĐĐ cấp huyện | 4 giờ làm việc |
| | Bộ phận TN&TKQ cấp xã | Tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Trung tâm HCC cấp huyện | 8 giờ làm việc |
| Bước 2 | Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ cấp huyện | <ul style="list-style-type: none"> Gửi số liệu địa chính đến Cơ quan Thuế cấp huyện để xác định nghĩa vụ tài chính. Sau khi người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính theo quy định, Chi nhánh VP ĐKĐĐ chỉnh lý Giấy chứng nhận, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai. Ghi vào sổ địa chính và lập hồ sơ để Nhà nước quản lý. Giấy chứng nhận. Hợp đồng thuê đất. <p>*Trường hợp người sử dụng đất đề nghị cấp đổi Giấy chứng nhận thì Chi nhánh VP ĐKĐĐ lập Phiếu đề xuất kèm hồ sơ chuyển đến Văn phòng DKĐĐ in Giấy chứng nhận trình Sở Tài nguyên và Môi trường xem xét, ký cấp đổi Giấy chứng nhận.</p> <p>- Chuyển kết quả đến Trung tâm HCC cấp huyện hoặc cấp xã.</p> | 52 giờ làm việc |
| Bước 3 | Cơ quan Thuế cấp huyện | Xác định nghĩa vụ tài chính | 24 giờ làm việc |
| Bước 4 | Trung tâm HCC cấp huyện | <ul style="list-style-type: none"> Xác nhận trên phần mềm một cửa; | |
| | Bộ phận TN&TKQ cấp xã | <ul style="list-style-type: none"> Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có). | |
| Tổng thời gian giải quyết TTHC (Không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã) | | | 80 giờ làm việc |

28. Quy trình Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp hòa giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai; xử lý nợ hợp đồng thế chấp, góp vốn; kê biên, đấu giá quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất để thi hành án; chia, tách, hợp nhất, sáp nhập tổ chức; thỏa thuận hợp nhất hoặc phân chia quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất của hộ gia đình, của vợ và chồng, của nhóm người sử dụng đất; đăng ký biến động đối với trường hợp hộ gia đình, cá nhân đưa quyền sử dụng đất vào doanh nghiệp

- Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc, kể từ lúc nhận đủ hồ sơ theo quy định.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

| Thứ tự công việc | Đơn vị/Người thực hiện | Nội dung công việc | Thời gian thực hiện |
|---|--|--|----------------------------------|
| Bước 1 | Trung tâm HCC cấp huyện Bộ phận TN&TKQ cấp xã | Tiếp nhận hồ sơ, số hóa và chuyển cho Chi nhánh VP ĐKDD cấp huyện Tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Trung tâm HCC cấp huyện | 4 giờ làm việc 8 giờ làm việc |
| Bước 2 | Chi nhánh Văn phòng ĐKDD cấp huyện | <ul style="list-style-type: none"> - Trích do địa chính thừa đất đối với trường hợp chưa có bản đồ địa chính, chưa trích do địa chính thừa đất hoặc nhận quyền sử dụng một phần thừa đất đã cấp Giấy chứng nhận. - Gửi số liệu địa chính đến Cơ quan Thuế cấp huyện để xác định nghĩa vụ tài chính. - Sau khi người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính theo quy định, Chi nhánh Văn phòng ĐKDD cấp huyện thực hiện chỉnh lý hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai, Giấy chứng nhận. - Ghi vào sổ địa chính và lập hồ sơ để Nhà nước quản lý. - Giấy chứng nhận. <p>*Trường hợp người sử dụng đất đề nghị cấp đổi Giấy chứng nhận thì Chi nhánh VP ĐKDD lập Phiếu đề xuất kèm hồ sơ chuyển đến Văn phòng ĐKDD in Giấy chứng nhận trình Sở Tài nguyên và Môi trường xem xét, ký cấp đổi Giấy chứng nhận.</p> <p>- Chuyển kết quả đến Trung tâm HCC cấp huyện hoặc cấp xã.</p> | 52 giờ làm việc |
| Bước 3 | Cơ quan Thuế cấp huyện | Xác định nghĩa vụ tài chính | 24 giờ làm việc |
| Bước 4 | Trung tâm HCC cấp huyện Bộ phận TN&TKQ cấp xã | <ul style="list-style-type: none"> - Xác nhận trên phần mềm một cửa; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí (<i>nếu có</i>). | |
| Tổng thời gian giải quyết TTHC <i>(Không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã)</i> | | | 80 giờ làm việc |

29. Quy trình đăng ký biến động đối với trường hợp chuyển từ hình thức thuê đất trả tiền hàng năm sang thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê hoặc từ giao đất không thu tiền sử dụng đất sang hình thức thuê đất hoặc từ thuê đất sang giao đất có thu tiền sử dụng đất

- Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc, kể từ lúc nhận đủ hồ sơ theo quy định.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

| Thứ tự công việc | Đơn vị/Người thực hiện | Nội dung công việc | Thời gian thực hiện |
|------------------|------------------------|--------------------|---------------------|
|------------------|------------------------|--------------------|---------------------|

| Thứ tự công việc | Đơn vị/Người thực hiện | Nội dung công việc | Thời gian thực hiện |
|---|------------------------------------|--|------------------------|
| Bước 1 | Trung tâm HCC cấp huyện | Tiếp nhận hồ sơ, số hóa và chuyển cho Chi nhánh VP ĐKDD cấp huyện | 4 giờ làm việc |
| | Bộ phận TN&TKQ cấp xã | Tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Trung tâm HCC cấp huyện | 8 giờ làm việc |
| Bước 2 | Chi nhánh Văn phòng ĐKDD cấp huyện | <ul style="list-style-type: none"> - Trích đo địa chính thừa đất đối với trường hợp có thay đổi về diện tích thừa đất, tài sản gắn liền với đất hoặc trường hợp đã cấp Giấy chứng nhận nhưng chưa có bản đồ địa chính, chưa trích đo địa chính thừa đất. - Gửi thông tin địa chính cho Cơ quan Thuế cấp huyện để xác định và thông báo thu nghĩa vụ tài chính đối với trường hợp phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định của pháp luật. - Xác nhận thay đổi vào Giấy chứng nhận đã cấp hoặc lập hồ sơ trình cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp phải cấp lại Giấy chứng nhận theo quy định. - Chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai. | 20 giờ làm việc |
| Bước 3 | Cơ quan Thuế cấp huyện | Xác định nghĩa vụ tài chính | 24 giờ làm việc |
| Bước 4 | Phòng TNMT cấp huyện | Kiểm tra, trình hồ sơ cấp giấy | 16 giờ làm việc |
| Bước 5 | Lãnh đạo UBND cấp huyện | Ký Giấy chứng nhận | 8 giờ làm việc |
| Bước 6 | Chi nhánh Văn phòng ĐKDD cấp huyện | <ul style="list-style-type: none"> - Ghi vào sổ địa chính và lập hồ sơ để Nhà nước quản lý. - Giấy chứng nhận. - Chuyển kết quả đến Trung tâm HCC cấp huyện hoặc cấp xã. | 8 giờ làm việc |
| Bước 7 | Trung tâm HCC cấp huyện | <ul style="list-style-type: none"> - Xác nhận trên phần mềm một cửa; | |
| | Bộ phận TN&TKQ cấp xã | <ul style="list-style-type: none"> - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí (<i>nếu có</i>). | |
| Tổng thời gian giải quyết TTHC (Không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã) | | | 80 giờ làm việc |

30. Quy trình Cấp lại giấy chứng nhận hoặc cấp lại trang bổ sung của giấy chứng nhận do bị mất

- Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc, kể từ lúc nhận đủ hồ sơ theo quy định.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

| Thứ tự công việc | Đơn vị/Người thực hiện | Nội dung công việc | Thời gian thực hiện |
|------------------|-------------------------|---|---------------------|
| Bước 1 | Trung tâm HCC cấp huyện | Tiếp nhận hồ sơ, số hóa và chuyển cho Chi nhánh VP ĐKDD cấp huyện | 4 giờ làm việc |

| Thứ tự công việc | Đơn vị/Người thực hiện | Nội dung công việc | Thời gian thực hiện |
|---|--|---|---------------------|
| | Bộ phận TN&TKQ cấp xã | Tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Trung tâm HCC cấp huyện | 8 giờ làm việc |
| Bước 2 | Chi nhánh Văn phòng ĐKDD cấp huyện | <ul style="list-style-type: none"> - Trích lục bản đồ địa chính hoặc trích đo địa chính thừa đất đối với trường hợp chưa có bản đồ địa chính và chưa trích đo địa chính thừa đất. - Chuyển hồ sơ cho UBND xã niêm yết thông báo mất Giấy chứng nhận hoặc Trang bô sung của Giấy chứng nhận. - Lập hồ sơ trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền ký quyết định hủy Giấy chứng nhận bị mất hoặc Trang bô sung của Giấy chứng nhận bị mất. - In và xác nhận trang bô sung Giấy chứng nhận (đối với trường hợp cấp lại trang bô sung). - Chuyển Phiếu đề xuất kèm hồ sơ đến Văn phòng đăng ký đất đai kiểm tra, in Giấy chứng nhận trình Sở Tài nguyên và Môi trường xem xét, ký cấp lại Giấy chứng nhận. - Chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai. | 28 giờ làm việc |
| Bước 3 | UBND cấp xã | Niêm yết thông báo mất Giấy chứng nhận hoặc Trang bô sung của Giấy chứng nhận tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã (<i>Không kể thời gian 30 giờ niêm yết công khai vào thời gian giải quyết hồ sơ</i>) | 16 giờ làm việc |
| Bước 4 | Văn phòng ĐKDD cấp tỉnh | Kiểm tra, in giấy chứng nhận trình Sở TNMT | 16 giờ làm việc |
| Bước 5 | Lãnh đạo Sở TNMT | Ký Giấy chứng nhận | 8 giờ làm việc |
| Bước 6 | Chi nhánh Văn phòng ĐKDD cấp huyện | <ul style="list-style-type: none"> - Ghi vào sổ địa chính và lập hồ sơ để Nhà nước quản lý. - Giấy chứng nhận. - Chuyển kết quả đến Trung tâm HCC cấp huyện hoặc cấp xã. | 8 giờ làm việc |
| Bước 7 | Trung tâm HCC cấp huyện Bộ phận TN&TKQ cấp xã | <ul style="list-style-type: none"> - Xác nhận trên phần mềm một cửa; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí (<i>nếu có</i>). | |
| Tổng thời gian giải quyết TTHC (Không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã) | | | 80 giờ làm việc |

31. Quy trình Đăng ký đối với trường hợp chuyển mục đích sử dụng đất không phải xin phép cơ quan nhà nước có thẩm quyền

- Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc, kể từ lúc nhận đủ hồ sơ theo quy định.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

| Thứ tự công việc | Đơn vị/Người thực hiện | Nội dung công việc | Thời gian thực hiện |
|---|------------------------------------|--|------------------------|
| Bước 1 | Trung tâm HCC cấp huyện | Tiếp nhận hồ sơ, số hóa và chuyển cho Chi nhánh VP ĐKDD cấp huyện | 4 giờ làm việc |
| | Bộ phận TN&TKQ cấp xã | Tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Trung tâm HCC cấp huyện | 8 giờ làm việc |
| Bước 2 | Chi nhánh Văn phòng ĐKDD cấp huyện | <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra hồ sơ; xác minh thực địa trong trường hợp cần thiết; xác nhận vào Đơn đăng ký; xác nhận mục đích sử dụng đất vào Giấy chứng nhận; chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai. - Ghi vào sổ địa chính và lập hồ sơ để Nhà nước quản lý. - Giấy chứng nhận. - Chuyển kết quả đến Trung tâm HCC cấp huyện hoặc cấp xã. | 76 giờ làm việc |
| Bước 3 | Trung tâm HCC cấp huyện | <ul style="list-style-type: none"> - Xác nhận trên phần mềm một cửa; | |
| | Bộ phận TN&TKQ cấp xã | <ul style="list-style-type: none"> - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí (<i>nếu có</i>). | |
| Tổng thời gian giải quyết TTHC (Không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã) | | | 80 giờ làm việc |

32. Quy trình Chuyển nhượng vốn đầu tư là giá trị quyền sử dụng đất

- Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc, kể từ lúc nhận đủ hồ sơ theo quy định.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

| Thứ tự công việc | Đơn vị/Người thực hiện | Nội dung công việc | Thời gian thực hiện |
|------------------|------------------------------------|--|---------------------|
| Bước 1 | Trung tâm HCC cấp huyện | Tiếp nhận hồ sơ, số hóa và chuyển cho Chi nhánh VP ĐKDD cấp huyện | 4 giờ làm việc |
| | Bộ phận TN&TKQ cấp xã | Tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Trung tâm HCC cấp huyện | 8 giờ làm việc |
| Bước 2 | Chi nhánh Văn phòng ĐKDD cấp huyện | <p>Kiểm tra hồ sơ, nếu đủ điều kiện thực hiện việc chuyển nhượng giá trị quyền sử dụng đất theo quy định thì thực hiện các công việc sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gửi thông tin địa chính đến Cơ quan Thuế cấp huyện để xác định nghĩa vụ tài chính đối với trường hợp phải thực hiện nghĩa vụ tài chính. - Cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai. - Xác nhận nội dung biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp theo quy định. - Ghi vào sổ địa chính và lập hồ sơ để Nhà nước quản lý. - Giấy chứng nhận. <p>* Trường hợp người sử dụng đất đề nghị cấp đổi Giấy chứng nhận thì Chi nhánh VP ĐKDD lập Phiếu đề xuất kèm hồ sơ chuyển đến Văn phòng ĐKDD in Giấy chứng</p> | 32 giờ làm việc |

| Thứ tự công việc | Đơn vị/Người thực hiện | Nội dung công việc | Thời gian thực hiện |
|---|--|--|---------------------|
| | | nhận trình Sở Tài nguyên và Môi trường xem xét, ký cấp đổi Giấy chứng nhận. - Chuyển kết quả đến Trung tâm HCC cấp huyện hoặc cấp xã. | |
| Bước 3 | Cơ quan Thuế cấp huyện | Xác định nghĩa vụ tài chính | 24 giờ làm việc |
| Bước 4 | Trung tâm HCC cấp huyện Bộ phận TN&TKQ cấp xã | <ul style="list-style-type: none"> - Xác nhận trên phần mềm một cửa; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí (<i>nếu có</i>). | |
| Tổng thời gian giải quyết TTHC <i>(Không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã)</i> | | | 80 giờ làm việc |

33. Quy trình Đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất (gồm trường hợp đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất hoặc đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất đồng thời với tài sản gắn liền với đất hoặc đăng ký thế chấp tài sản gắn liền với đất)

- Thời hạn giải quyết: **01 ngày** làm việc, kể từ lúc nhận đủ hồ sơ theo quy định.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

| Thứ tự công việc | Đơn vị/Người thực hiện | Nội dung công việc | Thời gian thực hiện |
|------------------|---|---|---------------------|
| Bước 1 | Trung tâm HCC cấp huyện | <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức; - Số hóa hồ sơ (<i>nếu có</i>), chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>) cho Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ cấp huyện xử lý hồ sơ. | 0.5 giờ làm việc |
| Bước 2 | Lãnh đạo Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ cấp huyện | Nhận hồ sơ (<i>điện tử</i>) và phân công giải quyết. | 0.5 giờ làm việc |
| Bước 3 | CC,VC Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ cấp huyện | <ul style="list-style-type: none"> - Xác nhận Đơn; - Cập nhật thông tin đăng ký thế chấp, đăng ký vào sổ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; - Dự thảo nội dung đăng ký thế chấp vào GCN. | 5.5 giờ làm việc |
| Bước 4 | Lãnh đạo Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ cấp huyện | Ký phê duyệt kết quả TTHC. | 01 giờ làm việc |
| Bước 5 | Bộ phận văn thư/Chuyên viên thụ lý | Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (<i>điện tử và bản giấy</i>) cho Trung tâm HCC cấp huyện. | 0.5 giờ làm việc |

| Thứ tự công việc | Đơn vị/Người thực hiện | Nội dung công việc | Thời gian thực hiện |
|---------------------------------------|-------------------------|--|------------------------|
| Bước 6 | Trung tâm HCC cấp huyện | <ul style="list-style-type: none"> - Xác nhận trên phần mềm một cửa; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí (<i>nếu có</i>). | |
| Tổng thời gian giải quyết TTHC | | | 08 giờ làm việc |

34. Quy trình Đăng ký thẻ chấp dự án đầu tư xây dựng nhà ở, nhà ở hình thành trong tương lai

- Thời hạn giải quyết: **01 ngày** làm việc, kể từ lúc nhận đủ hồ sơ theo quy định.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

| Thứ tự công việc | Đơn vị/Người thực hiện | Nội dung công việc | Thời gian thực hiện |
|---------------------------------------|---|---|------------------------|
| Bước 1 | Trung tâm HCC cấp huyện | <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức; - Số hóa hồ sơ (<i>nếu có</i>), chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>) cho Chi nhánh Văn phòng ĐKDD cấp huyện xử lý hồ sơ. | 0.5 giờ làm việc |
| Bước 2 | Lãnh đạo Chi nhánh Văn phòng ĐKDD cấp huyện | Nhận hồ sơ (<i>điện tử</i>) và phân công giải quyết. | 0.5 giờ làm việc |
| Bước 3 | CC,VC Chi nhánh Văn phòng ĐKDD cấp huyện | <ul style="list-style-type: none"> - Xác nhận Đơn; - Cập nhật thông tin đăng ký thẻ chấp, đăng ký vào sổ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; - Dự thảo nội dung đăng ký thẻ chấp vào GCN (<i>nếu có</i>). | 5.5 giờ làm việc |
| Bước 4 | Lãnh đạo Chi nhánh Văn phòng ĐKDD cấp huyện | Ký phê duyệt kết quả TTHC. | 01 giờ làm việc |
| Bước 5 | Bộ phận văn thư/Chuyên viên thụ lý | Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (<i>điện tử và bản giấy</i>) cho Trung tâm HCC cấp huyện. | 0.5 giờ làm việc |
| Bước 6 | Trung tâm HCC cấp huyện | <ul style="list-style-type: none"> - Xác nhận trên phần mềm một cửa; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí (<i>nếu có</i>). | |
| Tổng thời gian giải quyết TTHC | | | 08 giờ làm việc |

35. Quy trình Đăng ký thế chấp tài sản gắn liền với đất không phải là nhà ở mà tài sản đó đã hình thành nhưng chưa được chứng nhận quyền sở hữu trên Giấy chứng nhận

- Thời hạn giải quyết: 01 ngày làm việc, kể từ lúc nhận đủ hồ sơ theo quy định.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

| Thứ tự công việc | Đơn vị/Người thực hiện | Nội dung công việc | Thời gian thực hiện |
|---------------------------------------|---|--|------------------------|
| Bước 1 | Trung tâm HCC cấp huyện | <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức; - Số hóa hồ sơ (nếu có), chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>) cho Chi nhánh Văn phòng DKDD cấp huyện xử lý hồ sơ. | 0.5 giờ làm việc |
| Bước 2 | Lãnh đạo Chi nhánh Văn phòng DKDD cấp huyện | Nhận hồ sơ (<i>điện tử</i>) và phân công giải quyết. | 0.5 giờ làm việc |
| Bước 3 | CC,VC Chi nhánh Văn phòng DKDD cấp huyện | <ul style="list-style-type: none"> - Xác nhận Đơn; - Cập nhật thông tin đăng ký thế chấp, đăng ký vào sổ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; - Dự thảo nội dung đăng ký thế chấp vào GCN. | 5.5 giờ làm việc |
| Bước 4 | Lãnh đạo Chi nhánh Văn phòng DKDD cấp huyện | Ký phê duyệt kết quả TTHC. | 01 giờ làm việc |
| Bước 5 | Bộ phận văn thư/Chuyên viên thụ lý | Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (<i>điện tử và bản giấy</i>) cho Trung tâm HCC cấp huyện. | 0.5 giờ làm việc |
| Bước 6 | Trung tâm HCC cấp huyện | <ul style="list-style-type: none"> - Xác nhận trên phần mềm một cửa; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí (<i>nếu có</i>). | |
| Tổng thời gian giải quyết TTHC | | | 08 giờ làm việc |

36. Quy trình Đăng ký bảo lưu quyền sở hữu trong trường hợp mua bán tài sản gắn liền với đất có bảo lưu quyền sở hữu

- Thời hạn giải quyết: 01 ngày làm việc, kể từ lúc nhận đủ hồ sơ theo quy định.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

| Thứ tự công việc | Đơn vị/Người thực hiện | Nội dung công việc | Thời gian thực hiện |
|------------------|-------------------------|--|---------------------|
| Bước 1 | Trung tâm HCC cấp huyện | - Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức; | 0.5 giờ làm việc |

| Thứ tự công việc | Đơn vị/Người thực hiện | Nội dung công việc | Thời gian thực hiện |
|---------------------------------------|---|--|------------------------|
| | | - Số hóa hồ sơ (nếu có), chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>) cho Chi nhánh Văn phòng DKDD cấp huyện xử lý hồ sơ. | |
| Bước 2 | Lãnh đạo Chi nhánh Văn phòng DKDD cấp huyện | Nhận hồ sơ (<i>điện tử</i>) và phân công giải quyết. | 0.5 giờ làm việc |
| Bước 3 | CC,VC Chi nhánh Văn phòng DKDD cấp huyện | - Xác nhận Đơn; - Cập nhật thông tin đăng ký thẻ chấp, đăng ký vào sổ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; - Dự thảo nội dung đăng ký thẻ chấp vào GCN. | 5.5 giờ làm việc |
| Bước 4 | Lãnh đạo Chi nhánh Văn phòng DKDD cấp huyện | Ký phê duyệt kết quả TTHC. | 01 giờ làm việc |
| Bước 5 | Bộ phận văn thư/Chuyên viên thụ lý | Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (<i>điện tử và bản giấy</i>) cho Trung tâm HCC cấp huyện. | 0.5 giờ làm việc |
| Bước 6 | Trung tâm HCC cấp huyện | - Xác nhận trên phần mềm một cửa; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí (<i>nếu có</i>). | |
| Tổng thời gian giải quyết TTHC | | | 08 giờ làm việc |

37. Quy trình Đăng ký thay đổi nội dung biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đã đăng ký

- Thời hạn giải quyết: 01 ngày làm việc, kể từ lúc nhận đủ hồ sơ theo quy định.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

| Thứ tự công việc | Đơn vị/Người thực hiện | Nội dung công việc | Thời gian thực hiện |
|------------------|---|--|---------------------|
| Bước 1 | Trung tâm HCC cấp huyện | - Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức; - Số hóa hồ sơ (nếu có), chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>) cho Chi nhánh Văn phòng DKDD cấp huyện xử lý hồ sơ. | 0.5 giờ làm việc |
| Bước 2 | Lãnh đạo Chi nhánh Văn phòng DKDD cấp huyện | Nhận hồ sơ (<i>điện tử</i>) và phân công giải quyết. | 0.5 giờ làm việc |
| Bước 3 | CC,VC Chi nhánh Văn phòng | - Xác nhận Đơn; | 5.5 giờ làm việc |

| Thứ tự công việc | Đơn vị/Người thực hiện | Nội dung công việc | Thời gian thực hiện |
|--|---|---|------------------------|
| | DKD cấp huyện | - Cập nhật thông tin đăng ký thế chấp, đăng ký vào sổ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; - Dự thảo nội dung đăng ký thế chấp vào GCN. | |
| Bước 4 | Lãnh đạo Chi nhánh Văn phòng DKDD cấp huyện | Ký phê duyệt kết quả TTTHC. | 01 giờ làm việc |
| Bước 5 | Bộ phận văn thư/Chuyên viên thụ lý | Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (<i>điện tử và bản giấy</i>) cho Trung tâm HCC cấp huyện. | 0.5 giờ làm việc |
| Bước 6 | Trung tâm HCC cấp huyện | - Xác nhận trên phần mềm một cửa; - Trả kết quả giải quyết TTTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí (<i>nếu có</i>). | |
| Tổng thời gian giải quyết TTTHC | | | 08 giờ làm việc |

38. Quy trình Sửa chữa sai sót nội dung biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đã đăng ký do lỗi của cơ quan đăng ký

- Thời hạn giải quyết: **01 ngày** làm việc, kể từ lúc nhận đủ hồ sơ theo quy định.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

| Thứ tự công việc | Đơn vị/Người thực hiện | Nội dung công việc | Thời gian thực hiện |
|------------------|---|---|---------------------|
| Bước 1 | Trung tâm HCC cấp huyện | - Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức; - Số hóa hồ sơ (<i>nếu có</i>), chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>) cho Chi nhánh Văn phòng ĐKDD cấp huyện xử lý hồ sơ. | 0.5 giờ làm việc |
| Bước 2 | Lãnh đạo Chi nhánh Văn phòng DKDD cấp huyện | Nhận hồ sơ (<i>điện tử</i>) và phân công giải quyết. | 0.5 giờ làm việc |
| Bước 3 | CC,VC Chi nhánh Văn phòng ĐKDD cấp huyện | - Xác nhận Đơn; - Cập nhật thông tin đăng ký thế chấp, đăng ký vào sổ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; - Dự thảo Văn bản thông báo chính lý thông tin sai sót về nội dung đăng ký trong trường hợp cơ quan đăng ký phát hiện có sai sót trong hồ sơ địa chính do lỗi của mình hoặc Văn bản đính chính thông tin sai sót về nội dung đăng ký; - Dự thảo nội dung đính chính vào GCN. | 5.5 giờ làm việc |

| Thứ tự công việc | Đơn vị/Người thực hiện | Nội dung công việc | Thời gian thực hiện |
|--|---|---|------------------------|
| Bước 4 | Lãnh đạo Chi nhánh Văn phòng ĐKDD cấp huyện | Ký phê duyệt kết quả TTTHC. | 01 giờ làm việc |
| Bước 5 | Bộ phận văn thư/Chuyên viên thụ lý | Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (<i>điện tử và bản giấy</i>) cho Trung tâm HCC cấp huyện. | 0.5 giờ làm việc |
| Bước 6 | Trung tâm HCC cấp huyện | <ul style="list-style-type: none"> - Xác nhận trên phần mềm một cửa; - Trả kết quả giải quyết TTTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí (<i>nếu có</i>). | |
| Tổng thời gian giải quyết TTTHC | | | 08 giờ làm việc |

39. Quy trình Đăng ký văn bản thông báo về việc xử lý tài sản thế chấp bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất

- Thời hạn giải quyết: 01 ngày làm việc, kể từ lúc nhận đủ hồ sơ theo quy định.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

| Thứ tự công việc | Đơn vị/Người thực hiện | Nội dung công việc | Thời gian thực hiện |
|------------------|---|---|---------------------|
| Bước 1 | Trung tâm HCC cấp huyện | <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức; - Số hóa hồ sơ (<i>nếu có</i>), chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>) cho Chi nhánh Văn phòng ĐKDD cấp huyện xử lý hồ sơ. | 0.5 giờ làm việc |
| Bước 2 | Lãnh đạo Chi nhánh Văn phòng ĐKDD cấp huyện | Nhận hồ sơ (<i>điện tử</i>) và phân công giải quyết. | 0.5 giờ làm việc |
| Bước 3 | CC.VC Chi nhánh Văn phòng ĐKDD cấp huyện | <ul style="list-style-type: none"> - Xác nhận Đơn; - Cập nhật thông tin đăng ký thế chấp, đăng ký vào sổ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; | 5.5 giờ làm việc |
| Bước 4 | Lãnh đạo Chi nhánh Văn phòng ĐKDD cấp huyện | Ký phê duyệt kết quả TTTHC. | 01 giờ làm việc |
| Bước 5 | Bộ phận văn thư/Chuyên viên thụ lý | Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (<i>điện tử và bản giấy</i>) cho Trung tâm HCC cấp huyện. | 0.5 giờ làm việc |

| Thứ tự công việc | Đơn vị/Người thực hiện | Nội dung công việc | Thời gian thực hiện |
|---------------------------------------|-------------------------|--|------------------------|
| Bước 6 | Trung tâm HCC cấp huyện | <ul style="list-style-type: none"> - Xác nhận trên phần mềm một cửa; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí (<i>nếu có</i>). | |
| Tổng thời gian giải quyết TTHC | | | 08 giờ làm việc |

40. Quy trình Chuyển tiếp đăng ký thế chấp quyền tài sản phát sinh từ hợp đồng mua bán nhà ở

- Thời hạn giải quyết: **01 ngày** làm việc, kể từ lúc nhận đủ hồ sơ theo quy định.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

| Thứ tự công việc | Đơn vị/Người thực hiện | Nội dung công việc | Thời gian thực hiện |
|---------------------------------------|---|---|------------------------|
| Bước 1 | Trung tâm HCC cấp huyện | <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức; - Số hóa hồ sơ (<i>nếu có</i>), chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>) cho Chi nhánh Văn phòng ĐKDD cấp huyện xử lý hồ sơ. | 0.5 giờ làm việc |
| Bước 2 | Lãnh đạo Chi nhánh Văn phòng ĐKDD cấp huyện | Nhận hồ sơ (<i>điện tử</i>) và phân công giải quyết. | 0.5 giờ làm việc |
| Bước 3 | CC,VC Văn phòng ĐKDD cấp huyện | <ul style="list-style-type: none"> - Xác nhận Đơn; - Cập nhật thông tin chuyển tiếp đăng ký thế chấp, đăng ký vào sổ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; - Dự thảo nội dung chuyển tiếp vào GCN. | 5.5 giờ làm việc |
| Bước 4 | Lãnh đạo Chi nhánh Văn phòng ĐKDD cấp huyện | Ký phê duyệt kết quả TTHC. | 01 giờ làm việc |
| Bước 5 | Bộ phận văn thư/Chuyên viên thụ lý | Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (<i>điện tử và bản giấy</i>) cho Trung tâm HCC cấp huyện. | 0.5 giờ làm việc |
| Bước 6 | Trung tâm HCC cấp huyện | <ul style="list-style-type: none"> - Xác nhận trên phần mềm một cửa; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí (<i>nếu có</i>). | |
| Tổng thời gian giải quyết TTHC | | | 08 giờ làm việc |

41. Quy trình Xóa đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất

- Thời hạn giải quyết: 01 ngày làm việc, kể từ lúc nhận đủ hồ sơ theo quy định.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

| Thứ tự công việc | Đơn vị/Người thực hiện | Nội dung công việc | Thời gian thực hiện |
|--|---|--|------------------------|
| Bước 1 | Trung tâm HCC cấp huyện | <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức; - Số hóa hồ sơ (nếu có), chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>) cho Chi nhánh Văn phòng DKDD cấp huyện xử lý hồ sơ. | 0.5 giờ làm việc |
| Bước 2 | Lãnh đạo Chi nhánh Văn phòng DKDD cấp huyện | Nhận hồ sơ (<i>điện tử</i>) và phân công giải quyết. | 0.5 giờ làm việc |
| Bước 3 | CC,VC Chi nhánh Văn phòng DKDD cấp huyện | <ul style="list-style-type: none"> - Xác nhận Đơn; - Cập nhật thông tin xóa đăng ký thế chấp, đăng ký vào sổ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; - Dự thảo nội dung xóa đăng ký thế chấp vào GCN. | 5.5 giờ làm việc |
| Bước 4 | Lãnh đạo Chi nhánh Văn phòng DKDD cấp huyện | Ký phê duyệt kết quả TTTHC. | 01 giờ làm việc |
| Bước 5 | Bộ phận văn thư/Chuyên viên thụ lý | Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (<i>điện tử và bản giấy</i>) cho Trung tâm HCC cấp huyện. | 0.5 giờ làm việc |
| Bước 6 | Trung tâm HCC cấp huyện | <ul style="list-style-type: none"> - Xác nhận trên phần mềm một cửa; - Trả kết quả giải quyết TTTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí (<i>nếu có</i>). | |
| Tổng thời gian giải quyết TTTHC | | | 08 giờ làm việc |



PHỤ LỤC 2

QUY TRÌNH NỘI BỘ - QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CỦA UBND CẤP XÃ TRONG LĨNH VỰC TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1699/QĐ-UBND ngày 11 tháng 7 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế)

I. LĨNH VỰC MÔI TRƯỜNG

1. Xác nhận đăng ký Kế hoạch bảo vệ môi trường

- Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

| Thứ tự rõ ràng việc | Đơn vị/Người thực hiện | Nội dung công việc | Thời gian thực hiện |
|---------------------------------|---|--|------------------------|
| Bước 1 | Bộ phận TN&TKQ cấp xã | <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức; - Số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến) cho bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ. | 4 giờ làm việc |
| Bước 2 | Lãnh đạo UBND cấp xã | Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công giải quyết. | 4 giờ làm việc |
| Bước 3 | CC chuyên trách Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường | Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo kết quả giải quyết. | 64 giờ làm việc |
| Bước 4 | Lãnh đạo UBND cấp xã | Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết và ký phê duyệt kết quả. | 4 giờ làm việc |
| Bước 5 | Bộ phận văn thư/Chuyên viên thụ lý | Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (điện tử và giấy) cho Bộ phận TN&TKQ cấp xã. | 4 giờ làm việc |
| Bước 6 | Bộ phận TN&TKQ cấp xã | Xác nhận trên phần mềm một cửa; Trả kết quả giải quyết TTTHC cho cá nhân/ tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có). | |
| Tổng thời gian giải quyết TTTHC | | | 80 giờ làm việc |

2. Tham vấn ý kiến báo cáo đánh giá tác động môi trường

- Thời hạn giải quyết: 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

| Thứ tự công việc | Đơn vị/Người thực hiện | Nội dung công việc | Thời gian thực hiện |
|---------------------------------------|---|---|-------------------------|
| Bước 1 | Bộ phận TN&TKQ cấp xã | <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức; - Số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>) cho bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ. | 4 giờ làm việc |
| Bước 2 | Lãnh đạo UBND cấp xã | Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công giải quyết. | 4 giờ làm việc |
| Bước 3 | CC chuyên trách Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường | Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo kết quả giải quyết. | 104 giờ làm việc |
| Bước 4 | Lãnh đạo UBND cấp xã | Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết và ký phê duyệt kết quả. | 4 giờ làm việc |
| Bước 5 | Bộ phận văn thư/Chuyên viên thụ lý | Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (<i>điện tử và giấy</i>) cho Bộ phận TN&TKQ cấp xã | 4 giờ làm việc |
| Bước 6 | Bộ phận TN&TKQ cấp xã | Xác nhận trên phần mềm một cửa; Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/ tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có). | - |
| Tổng thời gian giải quyết TTHC | | | 120 giờ làm việc |

3. Xác nhận Đề án bảo vệ môi trường đơn giản

- Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

| Thứ tự công việc | Đơn vị/Người thực hiện | Nội dung công việc | Thời gian thực hiện |
|---------------------------------------|---|---|------------------------|
| Bước 1 | Bộ phận TN&TKQ cấp xã | <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức; - Số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>) cho bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ. | 4 giờ làm việc |
| Bước 2 | Lãnh đạo UBND cấp xã | Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công giải quyết. | 4 giờ làm việc |
| Bước 3 | CC chuyên trách Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường | Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo kết quả giải quyết. | 64 giờ làm việc |
| Bước 4 | Lãnh đạo UBND cấp xã | Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết và ký phê duyệt kết quả. | 4 giờ làm việc |
| Bước 5 | Bộ phận văn thư/Chuyên viên thụ lý | Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyên kết quả (<i>điện tử và giấy</i>) cho Bộ phận TN&TKQ cấp xã | 4 giờ làm việc |
| Bước 6 | Bộ phận TN&TKQ cấp xã | Xác nhận trên phần mềm một cửa; Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/ tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có). | - |
| Tổng thời gian giải quyết TTHC | | | 80 giờ làm việc |

4. Tham vấn ý kiến đề án bảo vệ môi trường chi tiết

- Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

| Thứ tự công việc | Đơn vị/Người thực hiện | Nội dung công việc | Thời gian thực hiện |
|---|---|---|------------------------|
| Bước 1 | Bộ phận TN&TKQ cấp xã | <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức; - Số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>) cho bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ. | 4 giờ làm việc |
| Bước 2 | Lãnh đạo UBND cấp xã | Nhận hồ sơ (diện tử) và phân công giải quyết. | 4 giờ làm việc |
| Bước 3 | CC chuyên trách Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường | Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo kết quả giải quyết. | 64 giờ làm việc |
| Bước 4 | Lãnh đạo UBND cấp xã | Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết và ký phê duyệt kết quả. | 4 giờ làm việc |
| Bước 5 | Bộ phận văn thư/Chuyên viên thu lý | Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyên kết quả (<i>diện tử và giấy</i>) cho Bộ phận TN&TKQ cấp xã | 4 giờ làm việc |
| Bước 6 | Bộ phận TN&TKQ cấp xã | Xác nhận trên phần mềm một cửa; Trả kết quả giải quyết TTIIIC cho cá nhân/ tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có). | - |
| Tổng thời gian giải quyết TTIIIC | | | 80 giờ làm việc |

II. LĨNH VỰC ĐÁT ĐAI

1. Thủ tục cung cấp dữ liệu đất đai

- Thời hạn giải quyết: 01 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

| Thứ tự công việc | Đơn vị/Người thực hiện | Nội dung công việc | Thời gian thực hiện |
|---------------------------------------|------------------------------------|--|------------------------|
| Bước 1 | Bộ phận TN&TKQ cấp xã | <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức; - Só hóa hồ sơ (nếu có), chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>) cho bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ. | 0.5 giờ làm việc |
| Bước 2 | Lãnh đạo UBND cấp xã | Nhận hồ sơ (<i>điện tử</i>) và phân công giải quyết. | 01 giờ làm việc |
| Bước 3 | CC UBND cấp xã | <ul style="list-style-type: none"> - Xử lý và thông báo nghĩa vụ tài chính (trường hợp phải thực hiện nghĩa vụ tài chính) cho hộ gia đình, cá nhân. Trường hợp từ chối cung cấp dữ liệu thì phải nêu rõ lý do và trả lời cho tổ chức, cá nhân biết. - Dự thảo văn bản tổng hợp thông tin dữ liệu đất đai theo yêu cầu. | 05 giờ làm việc |
| Bước 4 | Lãnh đạo UBND cấp xã | Ký phê duyệt kết quả TTHC. | 01 giờ làm việc |
| Bước 5 | Bộ phận văn thư/Chuyên viên thụ lý | Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (<i>điện tử và bản giấy</i>) cho Bộ phận TN&TKQ cấp xã. | 0.5 giờ làm việc |
| Bước 6 | Bộ phận TN&TKQ cấp xã | <ul style="list-style-type: none"> - Xác nhận trên phần mềm một cửa; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí (<i>nếu có</i>). | |
| Tổng thời gian giải quyết TTHC | | | 08 giờ làm việc |

2. Thủ tục hòa giải tranh chấp đất đai tại UBND cấp xã

- Thời hạn giải quyết: 45 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

| Thứ tự công việc | Đơn vị/Người thực hiện | Nội dung công việc | Thời gian thực hiện |
|------------------|------------------------|--|---------------------|
| Bước 1 | Bộ phận TN&TKQ cấp xã | <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức; - Só hóa hồ sơ (nếu có), chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>) cho bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ. | 04 giờ làm việc |
| Bước 2 | Lãnh đạo UBND cấp xã | Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công giải quyết. | 08 giờ làm việc |
| Bước 3 | CC UBND cấp xã | <ul style="list-style-type: none"> - Xem xét, thẩm tra, xác minh tìm hiểu nguyên nhân phát sinh tranh chấp, thu thập giấy tờ, tài liệu có liên quan do các bên cung cấp về nguồn gốc đất, quá trình sử dụng đất và hiện trạng sử dụng đất. - Thành lập Hội đồng hòa giải tranh chấp đất đai để thực hiện hòa giải. Thành phần Hội đồng gồm: Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân là Chủ tịch Hội đồng; đại diện Ủy ban Mật trận Tổ quốc xã, phường, thị trấn; tổ trưởng tổ dân phố đối với khu vực đô thị; trưởng thôn, áp đối với khu vực nông thôn; đại diện của một số hộ dân sinh sống lâu đời tại xã, phường, thị trấn biết rõ về nguồn gốc và quá trình sử dụng đối với thửa đất đó; cán bộ địa chính, cán bộ tư pháp xã, phường, thị trấn. Tùy từng trường hợp cụ thể, có thể mời đại diện Hội Nông dân, Hội Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh. - Tổ chức cuộc họp hòa giải có sự tham gia của các bên tranh chấp, thành viên Hội đồng hòa giải tranh chấp đất đai và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Việc hòa giải chỉ được tiến hành khi các bên tranh chấp đều có mặt. Trường hợp một trong các bên tranh chấp vắng mặt đến lần thứ hai thì được coi là việc hòa giải không thành. - Kết quả hòa giải tranh chấp đất đai phải được lập thành biên bản, gồm có các nội dung: Thời gian và địa điểm tiến hành hòa giải; thành phần tham dự hòa giải; tóm tắt nội dung tranh chấp thể hiện rõ về nguồn gốc, thời điểm sử dụng đất đang tranh chấp, nguyên nhân phát sinh tranh chấp (theo kết quả xác minh, tìm hiểu); ý kiến của Hội đồng hòa giải tranh chấp đất đai; những nội dung đã được các bên tranh chấp thỏa thuận, không thỏa thuận được. Biên bản hòa giải phải có chữ ký của Chủ tịch Hội đồng, các bên tranh | 280 giờ làm việc |

| Thứ tự công việc | Đơn vị/Người thực hiện | Nội dung công việc | Thời gian thực hiện |
|--|--|--|-------------------------|
| | | <p>chấp có mặt tại buổi hòa giải, các thành viên tham gia hòa giải và phải đóng dấu của Ủy ban nhân dân cấp xã; đồng thời phải được gửi ngay cho các bên tranh chấp và lưu tại Ủy ban nhân dân cấp xã</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sau thời hạn 10 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành mà các bên tranh chấp có ý kiến bằng văn bản về nội dung khác với nội dung đã thống nhất trong biên bản hòa giải thành thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức lại cuộc họp Hội đồng hòa giải để xem xét giải quyết đối với ý kiến bổ sung và phải lập biên bản hòa giải thành hoặc không thành. | |
| Trường hợp hòa giải thành mà có thay đổi hiện trạng về ranh giới sử dụng đất, chủ sử dụng đất | | | |
| Bước 4 | CC UBND cấp xã | Gửi biên bản hòa giải thành đến Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện đối với trường hợp tranh chấp đất đai giữa hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư với nhau; gửi đến Sở Tài nguyên và Môi trường đối với các trường hợp khác. | 32 giờ làm việc |
| Bước 5 | Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện | - Trình Ủy ban nhân dân cùng cấp quyết định công nhận việc thay đổi ranh giới thửa đất và cấp mới Giấy chứng nhận quyền sử dụng. | 28 giờ làm việc |
| Bước 6 | Bộ phận văn thư/Chuyên viên thụ lý | Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (<i>điện tử và bản giấy</i>) cho Bộ phận TN&TKQ cấp xã. | 08 giờ làm việc |
| Trường hợp hòa giải không thành hoặc sau khi hòa giải thành mà có ít nhất một trong các bên thay đổi ý kiến về kết quả hòa giải | | | |
| | CC UBND cấp xã | Lập biên bản hòa giải không thành và hướng dẫn các bên tranh chấp gửi đơn đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết tranh chấp tiếp theo. | |
| Bước 7 | Bộ phận TN&TKQ cấp xã | <ul style="list-style-type: none"> - Xác nhận trên phần mềm một cửa; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có). | |
| Tổng thời gian giải quyết TTHC | | | 360 giờ làm việc |